

Số: 01/2023/BB-ĐHĐCĐ

Nghệ An, ngày 21 tháng 06 năm 2023

Người ký: LÊ  
XUÂN CHIÊU  
Ký ngày:  
22/06/2023  
15:17:22

**BIÊN BẢN**

**CUỘC HỌP ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2023  
CỦA CÔNG TY CỔ PHẦN KHOÁNG SẢN Á CHÂU**

1. Tên Công ty: Công ty cổ phần Khoáng sản Á Châu
2. Địa chỉ: Lô 32 khu C, KCN Nam Cẩm, Huyện Nghi Lộc, tỉnh Nghệ An.
3. Thời gian: Bắt đầu lúc 07 giờ 30 phút ngày 21 tháng 06 năm 2023.
4. Địa điểm: Hội trường Công ty Khoáng sản Á Châu

**I- Thành phần tham dự:**

- Chủ tọa Đại hội: ông Đinh Xuân Tự - Chủ tịch Hội đồng quản trị
- Thư ký Đại hội: ông Lê Xuân Chiêu - Thư ký HĐQT
- Các cổ đông của Công ty Cổ phần Khoáng sản Á Châu

**II- Chương trình Đại hội:**

**1. Tuyên bố lý do khai mạc, giới thiệu đại biểu, mời chủ tọa, thư ký lên làm việc.**

**2. Thẩm tra tư cách cổ đông dự họp Đại hội đồng cổ đông năm 2023:**

Ban tổ chức báo cáo kết quả xác nhận tư cách cổ đông, tư cách họp lệ của cổ đông đại diện tham dự đại hội:

- Tổng số cổ đông: 158 cổ đông nắm giữ 2.850.000 cổ phần
- + Cổ đông là pháp nhân: 06 cổ đông, đại diện 1.231.100 cổ phần
- + Cổ đông là thể nhân: 152 cổ đông, đại diện 1.618.900 cổ phần
- + Số cổ đông có mặt tham dự đại hội: 19 cổ đông, Đại diện 2.255.700 cổ phần có quyền biểu quyết, chiếm 79,1 % vốn điều lệ.
- + Số cổ đông vắng mặt có ủy quyền: 33 cổ đông,
- + Số cổ đông vắng mặt không tham dự Đại hội và không ủy quyền là: 106 cổ đông, sở hữu 594.300 cổ phần, chiếm 20,9 % vốn điều lệ.

Như vậy, đại hội cổ đông 2023 có đủ điều kiện tiến hành theo Luật doanh nghiệp 2020 và Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Khoáng sản Á Châu (Có biên bản thẩm tra tư cách cổ đông kèm theo).

**Biểu quyết:** (Số phiếu biểu quyết tính trên tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của tất cả các cổ đông và đại diện cổ đông dự họp)

- Số cổ phần biểu quyết tán thành: 100 %

- Số cổ phần biểu quyết không tán thành: 0%
- Số cổ phần biểu quyết không có ý kiến: 0 %

### **3. Thông qua chương trình, quy chế làm việc của đại hội đồng cổ đông, Bầu ban kiểm phiếu.**

- Đại hội Thông qua chương trình Đại hội đồng cổ đông năm 2023 của Công ty cổ phần Khoáng sản Á Châu (*Như tài liệu đại hội*)

- Đại hội thông qua quy chế tổ chức Đại hội đồng cổ đông năm 2023 của Công ty cổ phần Khoáng sản Á Châu (*Như tài liệu đại hội*).

- Đại hội tiến hành bầu tổ kiểm phiếu: 3 người ( Ông Quế Minh Hoàng, Ông Lê Xuân Huy, Bà Nguyễn Thị Minh Lan), Trong đó: ông Quế Minh Hoàng làm Tổ trưởng để kiểm phiếu biểu quyết các nội dung Thông qua tại đại hội.

Biểu quyết: (Số phiếu biểu quyết tính trên tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của tất cả các cổ đông và đại diện cổ đông dự họp)

- Số cổ phần biểu quyết tán thành: 100 %
- Số cổ phần biểu quyết không tán thành: 0%
- Số cổ phần biểu quyết không có ý kiến: 0 %

### **III- Các nội dung được báo cáo tại đại hội:**

Các nội dung được trình bày tại Đại hội bao gồm:

1. Ông Lê Văn Chiến - Giám đốc Công ty báo cáo quyết toán tài chính năm 2022; Báo cáo kế hoạch sản xuất kinh doanh và đầu tư năm 2023;

2. Ông Đinh Xuân Tụ – Chủ tịch HĐQT báo cáo hoạt động Hội đồng quản trị năm 2022, Kế hoạch hoạt động năm 2023; Báo cáo nhiệm kỳ 2018 – 2022, Phương hướng 2023- 2028;

3. Ông Bùi Nam Anh - Trưởng ban kiểm soát báo cáo hoạt động của ban kiểm soát năm 2022, Kế hoạch hoạt động năm 2023; Báo cáo nhiệm kỳ 2018 – 2022, phương hướng 2023- 2028; Báo cáo tờ trình lựa chọn đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2023;

4. Ông Đinh Xuân Tụ - Chủ tịch Hội đồng quản trị báo cáo thông qua các tờ trình:

- *Phương án Phân phối lợi nhuận, trích lập quỹ, chi trả cổ tức 2022;*
- *Trình quyết toán thù lao HĐQT, BKS 2022 và đề xuất mức thù lao, tiền lương 2023;*
- *Thông qua tờ trình mở rộng ngành nghề sản xuất kinh doanh, Tờ trình nâng công suất và tổng mức đầu tư trong giấy chứng nhận đầu tư.*
- *Thông qua tờ trình lựa chọn đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2023;*
- *Trình việc bầu thành viên HĐQT, BKS nhiệm kỳ 2023-2028.*

### **IV – Đại hội Thảo luận:**

Sau khi nghe các báo cáo về các nội dung tại đại hội. Các cổ đông đã tham gia thảo luận một số vấn đề, cụ thể như sau:

\* Các cổ đông tham gia ý kiến:

*Cổ đông Trần Viết Tiến*

*Thống nhất các báo cáo của ban điều hành, BKS, HĐQT, số liệu rõ ràng thống nhất, nhất trí như các tờ trình đã báo cáo.*

*Công ty thành lập đã lâu, kỳ vọng cổ đông lớn hơn cái ta đã đạt được. Tuy nhiên năm 2019 - 2023 ảnh hưởng dịch bệnh làm hạn chế sự phát triển của công ty,*

*Năm 2023, lợi nhuận sau thuế chưa đạt kế hoạch do bị truy thu thuế. Công ty có lợi thế với 2 mỏ đá trắng, có kinh nghiệm trong sản xuất nhưng tốc độ phát triển chưa như kỳ vọng. Vốn điều lệ chưa có điều chỉnh, mặc dù công ty đã niêm yết trên sàn HNX. Đề nghị trong trong nhiệm kỳ tới công ty đẩy mạnh việc đầu tư để phát triển công ty. Tăng đầu tư nhưng phải giảm được lao động để tăng hiệu quả.*

*Phải khai thác được tốt hơn nữa tiềm năng của mỏ.*

*Cám ơn HĐQT, Ban điều hành đã hoàn thành tốt nhiệm vụ trong nhiệm kỳ vừa qua khi các chỉ tiêu lợi nhuận đạt kế hoạch, trả cổ tức tương đối tốt cho cổ đông.*

*Đồng chí Lê Văn Chiến giải trình:*

*Ban điều hành rất trân trọng về mức lợi nhuận kỳ vọng cho cổ đông. Công ty hoạt động từ năm 2008, lợi nhuận có dấu hiệu đi xuống do công tác đầu tư chưa tương xứng. Giá bán càng ngày càng xuống trong khi các chi phí đầu vào ngày càng tăng, ưu đãi về thuế thu nhập doanh nghiệp đã hết. Ban điều hành sẽ tìm kiếm thêm các ngành nghề mới để mang lại hiệu quả cho công ty và cổ đông. Làm các thủ tục xin hạ cốt khai thác mỏ Châu Quang ...*

*Chiến lược sắp tới, Công ty tiếp tục tập trung vào các khách hàng khó tính, đòi hỏi chất lượng cao. Trong năm nay sẽ đẩy nhanh tiến độ đầu tư, mở rộng sản xuất.*

*Thị trường trong nước năm nay chỉ được 20-30% năm ngoài. Tuy nhiên có tín hiệu vui là các khách hàng lớn ở nước ngoài đã đặt hàng.*

*Cổ đông Lê Anh Tuấn:*

*Nguyên nhân đồng chí giám đốc giải trình về mức giảm hiệu quả là đúng nhưng công ty phải có chiến lược, quỹ dự phòng, để đảm bảo lợi nhuận và lợi ích cho cổ đông.*

*Muốn bền vững thì chúng ta phải đầu tư, rất ủng hộ việc mở rộng sản xuất của công ty trên tinh thần thận trọng nhưng phải làm càng sớm càng tốt.*

*Đ/c Đinh Xuân Tự*

2020 đã dự kiến đầu tư nhưng do một số nguyên nhân cộng thêm vấn đề dịch bệnh nên chưa thực hiện được. Năm nay sẽ đẩy mạnh đầu tư và mở rộng thêm một số ngành nghề mới, quyết liệt chuyển tên mỏ Châu Quang để chủ động việc sản xuất.

Chúng ta có thuận lợi là một trong những đơn vị đầu tiên sản xuất bột đá trắng. Một trong những đơn vị có thương hiệu tốt, hàng hóa đáp ứng được các yêu cầu của khách hàng khó tính.

#### V. Nội dung biểu quyết Thông qua:

Sau khi nghe các báo cáo về nội dung của Đại hội và phần thảo luận của các cổ đông. Đại hội đồng cổ đông năm 2023 Công ty cổ phần Khoáng sản Á Châu tiến hành Thông qua các nội dung bằng hình thức bỏ phiếu biểu quyết.

Đại hội đã tiến hành bỏ phiếu biểu quyết thông qua các nội dung.

Tổ kiểm phiếu đọc biên bản kết quả kiểm phiếu cho các cổ đông nghe tại đại hội, các cổ đông đồng ý với kết quả Biên bản kiểm phiếu (có biên bản kiểm phiếu kèm theo).

#### Kết quả cụ thể sau khi kiểm phiếu như sau:

##### 1. Thông qua báo cáo quyết toán tài chính năm 2022:

###### 1.1. Bảng Cân đối kế toán

Đơn vị tính: VND

TT	DIỄN GIẢI	01/01/2022	31/12/2022
<b>I</b>	<b>Tài sản ngắn hạn</b>	<b>41.961.241.806</b>	<b>46.451.356.391</b>
1	Tiền và các khoản tương đương tiền	5.170.133.747	9.982.661.776
2	Các khoản đầu tư tài chính ngắn hạn	-	-
3	Các khoản phải thu ngắn hạn	28.725.728.392	22.487.736.989
4	Hàng tồn kho	7.192.727.288	12.359.786.557
5	Tài sản ngắn hạn khác	872.652.379	1.621.171.069
<b>II</b>	<b>Tài sản dài hạn</b>	<b>43.543.005.230</b>	<b>49.281.246.736</b>
1	Các khoản phải thu dài hạn	2.933.576.332	2.547.807.489
2	Tài sản cố định	87.518.807.576	87.087.534.849
3	Giá trị hao mòn lũy kế	(57.034.765.253)	(50.018.262.43)
4	Chi phí xây dựng dở dang	177.980.000	-
5	Tài sản dài hạn khác	9.947.406.575	9.664.166.831
	<b>Tổng cộng tài sản</b>	<b>85.504.247.036</b>	<b>95.732.603.127</b>
<b>I</b>	<b>Nợ phải trả</b>	<b>35.144.339.247</b>	<b>45.689.741.755</b>
1	Nợ ngắn hạn	31.517.272.038	41.143.468.058

2	Nợ dài hạn	3.627.067.209	4.546.273.697
<b>II</b>	<b>Vốn chủ sở hữu</b>	<b>50.359.907.789</b>	<b>50.042.861.372</b>
1	Vốn đầu tư của chủ sở hữu	28.500.000.000	28.500.000.000
2	Thặng dư vốn cổ phần	-	-
3	Vốn khác của chủ sở hữu	-	-
4	Cổ phiếu quỹ	-	-
5	Chênh lệch đánh giá lại tài sản	-	-
6	Chênh lệch tỷ giá hối đoái	-	-
7	Các quỹ	14.780.861.817	13.922.865.821
8	Lợi nhuận chưa phân phối	7.079.045.972	7.619.995.551
	<b>Tổng cộng nguồn vốn</b>	<b>85.504.247.036</b>	<b>95.732.603.127</b>

## 1.2. Kết quả hoạt động kinh doanh

TT	CHỈ TIÊU	Năm 2021	Năm 2022
1	Doanh thu bán hàng, cung cấp dịch vụ	157.803.608.857	153.539.180.123
2	Các khoản giảm trừ	-	-
3	Doanh thu thuần BH và cung cấp DV	157.803.608.857	153.539.180.123
4	Giá vốn hàng bán	87.009.376.770	82.947.804.515
5	Lợi nhuận bán hàng và cung cấp dịch vụ	70.794.232.087	70.591.375.608
6	Doanh thu hoạt động tài chính	394.367.227	129.280.485
7	Chi phí tài chính	916.971.405	1.455.513.034
	-Trong đó lãi vay phải trả	627.905.053	1.337.400.044
8	Chi phí bán hàng	53.873.236.823	49.788.334.273
9	Chi phí quản lý doanh nghiệp	8.351.115.404	11.331.315.147
10	Chênh lệch thu chi của phí đề trích quỹ DN	-	-
11	Lợi nhuận thuần	8.047.275.682	8.145.493.639
12	Thu nhập khác	650	169.204.119
13	Chi phí khác	40.504.696	392.462.599
14	Lợi nhuận khác	(40.504.046)	(223.258.480)
15	Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	8.006.771.636	7.922.235.159
16	Chi phí thuế TNDN hiện hành	927.725.664	302.239.608
17	Chi phí thuế TNDN hoãn lại	-	-
18	Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp	7.079.045.972	7.619.995.551
19	Lãi cơ bản trên cổ phiếu (*)	2.130	2.301

### 1.3. Các chỉ tiêu tài chính cơ bản

TT	CHỈ TIÊU	Năm 2021	Năm 2022
1	Cơ cấu tài sản	51%	51%
	- Tài sản dài hạn/ Tổng Tài sản	49%	49%
	<b>- Tài sản ngắn hạn/ Tổng Tài sản</b>		
2	Cơ cấu nguồn vốn	41%	48%
	- Nợ phải trả/ Tổng nguồn vốn	59%	52%
	<b>- nguồn vốn chủ sở hữu/ Tổng nguồn vốn</b>		
3	Tỷ suất lợi nhuận	8%	8%
	- Tỷ suất lợi nhuận/ Tổng Tài sản	4%	5%
	- Tỷ suất lợi nhuận / Doanh thu thuần	14%	15%

#### Kết quả:

- Số cổ phần biểu quyết tán thành: 100 %
- Số cổ phần biểu quyết không tán thành: 0%
- Số cổ phần biểu quyết không có ý kiến: 0 %

### 2. Thông qua chỉ tiêu chính về kế hoạch sản xuất kinh doanh và đầu tư năm 2023.

\* Chỉ tiêu về kế hoạch sản xuất kinh doanh và đầu tư:

STT	Chỉ tiêu	ĐVT	KH năm 2023	Ghi chú
1	Sản lượng sản xuất bột đá	Tấn	113.600	
2	Sản lượng tiêu thụ bột đá	Tấn	113.600	
3	Doanh thu	Triệu đồng	162.877	
4	Lợi nhuận trước thuế	Triệu đồng	7.786	
5	Lợi nhuận sau thuế	Triệu đồng	6.080	
6	Thu nhập BQNLD	Tr đồng/ng	10,8	
7	Nộp ngân sách	Triệu đồng	5.232	
8	Sản lượng khai thác đá mò	Tấn	113.475	
9	Chi trả cổ tức	Vốn điều lệ	15%	
10	Đầu tư			
-	Dây chuyền sản xuất hàng siêu mịn	Triệu đồng	19.200.00	

-	Máy đào	Triệu đồng	1.500	
-	Hệ thống phòng cháy chữa cháy	Triệu đồng	770	

Kết quả:

- Số cổ phần biểu quyết tán thành: 100 %
- Số cổ phần biểu quyết không tán thành: 0%
- Số cổ phần biểu quyết không có ý kiến: 0 %

**3. Thông qua báo cáo của Hội đồng quản trị năm 2022, Kế hoạch hoạt động năm 2023; Báo cáo nhiệm kỳ 2018 – 2022, Phương hướng 2023- 2028;**

(Như tài liệu đại hội )

Kết quả:

- Số cổ phần biểu quyết tán thành: 100 %
- Số cổ phần biểu quyết không tán thành: 0%
- Số cổ phần biểu quyết không có ý kiến: 0 %

**4. Thông qua báo cáo của Ban kiểm soát năm 2022, Kế hoạch hoạt động năm 2023; Báo cáo nhiệm kỳ 2018 – 2022, Phương hướng 2023- 2028;**

(Như tài liệu đại hội)

Kết quả:

- Số cổ phần biểu quyết tán thành: 100 %
- Số cổ phần biểu quyết không tán thành: 0%
- Số cổ phần biểu quyết không có ý kiến: 0 %

**5. Thông qua phương án phân phối lợi nhuận năm 2022;**

Phương án phân phối lợi nhuận sau thuế năm 2022 như sau:

TT	KHOẢN MỤC	SỐ TIỀN (VNĐ)
1	Tổng lợi nhuận sau thuế 2022 chưa phân phối	6.319.471.769
2	Trích tiền chi cổ tức cho Cổ đông năm 2022 (15% VDL)	4.275.000.000
3	Trích Quỹ thưởng ban điều hành	150.000.000
4	Trích 10% Quỹ khen thưởng phúc lợi	789.933.971
5	Phần còn lại trích Quỹ đầu tư phát triển	1.104.537.798

Kết quả:

- Số cổ phần biểu quyết tán thành: 100 %

- Số cổ phần biểu quyết không tán thành: 0%
- Số cổ phần biểu quyết không có ý kiến: 0%

**6. Thông qua quyết toán thù lao HĐQT, Ban kiểm soát năm 2022. Kế hoạch chi trả thù lao, tiền lương HĐQT, Ban kiểm soát năm 2023;**

\* Thực hiện năm 2022:

Căn cứ số liệu thực tế sau khi đã kiểm toán, Đại hội đồng cổ đông thường niên thông qua chi phí hoạt động của Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát năm 2021 như sau:

- Phụ cấp Hội đồng quản trị: 364.219.572 đồng
- Phụ cấp Ban kiểm soát và thư kí HĐQT: 181.249.413 đồng

\* Kế hoạch năm 2023:

Căn cứ kế hoạch SXKD năm 2023, Đại hội đồng cổ đông phê duyệt chi thù lao cho Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát năm 2023 như sau:

- Hội đồng quản trị:
  - + Chủ tịch HĐQT (Không chuyên trách): hưởng 20% mức lương của Giám đốc;
  - + Chủ tịch HĐQT (Chuyên trách): Hưởng lương theo thang bảng lương và quy chế tiền lương của công ty (Lương, các khoản phụ cấp, hỗ trợ tương đương giám đốc, phụ cấp chức vụ theo mức của chủ tịch HĐQT).
  - + Thành viên HĐQT: hưởng 15% mức lương của Giám đốc;
  - + Thư ký HĐQT: hưởng 15% mức lương của Kế toán trưởng;
- Ban kiểm soát:
  - + Trưởng ban chuyên trách: hưởng bằng mức lương của trưởng phòng chuyên môn;
  - + Trưởng ban kiêm nhiệm: 20% mức lương của Kế toán trưởng
  - + Thành viên BKS: hưởng 15% mức lương của Kế toán trưởng;

Kết quả:

- Số cổ phần biểu quyết tán thành: 100 %
- Số cổ phần biểu quyết không tán thành: 0%
- Số cổ phần biểu quyết không có ý kiến: 0 %

**7. Thông qua tờ trình mở rộng ngành nghề sản xuất kinh doanh**

Đại hội đồng cổ đông nhất trí thông qua việc mở rộng ngành nghề sản xuất kinh doanh như sau:

STT	Tên ngành, nghề kinh doanh đề nghị bổ sung	Mã ngành
-----	--	----------



1	Sản xuất bột trát tường	3290
2	Sản xuất đá xẻ	2396
3	Bán buôn đá xẻ và các loại vật liệu xây dựng	4663
4	Cho thuê mặt bằng	6810

- Số cổ phần biểu quyết tán thành: 100 %
- Số cổ phần biểu quyết không tán thành: 0%
- Số cổ phần biểu quyết không có ý kiến: 0 %

### **8. Thông qua tờ trình điều chỉnh công suất đầu tư và tổng mức đầu tư trong giấy chứng nhận đầu tư.**

Đại hội đồng cổ đông nhất trí thông qua việc điều chỉnh giấy chứng nhận đầu tư như sau:

#### **8.1. Tên gọi, công suất và tổng mức đầu tư theo giấy chứng nhận đầu tư hiện hành**

- Tên dự án: Sản xuất bột đá trắng siêu mịn có tráng phủ và không tráng phủ axit stearic.
- Mục tiêu dự án: Chế biến bột đá trắng siêu mịn và tráng phủ acid stearic.
- Công suất : 45.000 tấn sản phẩm /năm.
- Tổng mức đầu tư: 59.000.000.000 đồng (Năm mươi chín tỷ đồng).

#### **8.2 Nhất trí điều chỉnh lại**

- Tên dự án: Sản xuất bột đá trắng siêu mịn có tráng phủ và không tráng phủ axit stearic và các loại sản phẩm đá trắng khác.
- Mục tiêu dự án: Sản xuất bột đá trắng siêu mịn có tráng phủ và không tráng phủ axit stearic và các loại sản phẩm đá trắng khác.
- Công suất : 810.000 tấn sản phẩm /năm.
- Tổng mức đầu tư: 90.300.000.000 đồng (Chín mươi tỷ ba trăm triệu đồng).

*\* Lý do điều chỉnh:*

Để phù hợp năng lực sản xuất thực tế hiện nay của đơn vị và dự kiến sản xuất, tiêu thụ thêm các sản phẩm đá trắng khác;

*Đại hội đồng cổ đông giao HĐQT, ban điều hành thực hiện các bước tiếp theo để xin cấp lại giấy chứng nhận đầu tư theo đúng quy định của pháp luật và quy định của công ty.*

*Kết quả:*

- Số cổ phần biểu quyết tán thành: 100 %
- Số cổ phần biểu quyết không tán thành: 0%
- Số cổ phần biểu quyết không có ý kiến: 0 %

## 9. Lựa chọn Công ty kiểm toán báo cáo tài chính năm 2023.

Ủy quyền cho Ban kiểm soát lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2023 là một trong 4 đơn vị theo tờ trình của Ban kiểm soát trước đại hội như sau.

### 9.1. Công ty TNHH Hãng kiểm toán AASC (AASC)

- Địa chỉ: số 1 Lê Phụng Hiểu, Tràng Tiền, Hoàn Kiếm, Hà Nội.

### 9.2. Công ty TNHH Kiểm toán và Dịch vụ Tin học TP.HCM (AISC)

- Chi nhánh tại Hà Nội: Toà nhà VIMECO, đường Phạm Hùng, Cầu Giấy.

### 9.3. Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn A&C

- Chi nhánh tại Hà Nội: 40 Giảng Võ, Phường Cát Linh, Đống Đa, Hà Nội

### 9.4. Công ty TNHH Kiểm toán Quốc tế (iCPA)

- Chi nhánh tại Nghệ An: Tầng 18 Tòa nhà Dầu khí Nghệ An - Số 7 Đường Quang Trung, Thành phố Vinh, Tỉnh Nghệ An.

#### Kết quả:

- Số cổ phần biểu quyết tán thành: 100 %

- Số cổ phần biểu quyết không tán thành: 0%

- Số cổ phần biểu quyết không có ý kiến: 0 %

## 10. Bầu thành viên HĐQT, Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2023 - 2028

Căn cứ điều lệ Công ty, đề xuất của Hội đồng quản trị và đề cử, ứng cử của các cổ đông, Đại hội đồng cổ đông nhất trí bầu thành viên Hội đồng quản trị, ban kiểm soát như sau:

### 10.1 Bầu thành viên HĐQT

- Số lượng ứng viên được các nhóm cổ đông đề cử bầu vào HĐQT nhiệm kỳ 2023 - 2028: 05 người

- Số người tự ứng cử: 0

- Danh sách đề cử:

TT	Họ và tên	Giới tính	Năm sinh	Trình độ đào tạo	Chuyên ngành	Ghi chú
1	Phạm Việt Hùng	Nam	1976	Đại học	Quản trị KD	
2	Lê Văn Chiến	Nam	1976	Đại học	Quản trị KD	
3	Nguyễn Thành Hưng	Nam	1976	Đại học	Điều khiển học	
4	Nguyễn Văn Hùng	Nam	1979	Đại học	Quản trị KD	
5	Nguyễn Thị Ngân	Nữ	1966	Trung cấp	Văn thư	

Kết quả:

Ông: Phạm Việt Hùng số cổ phần bầu: 159 % số cổ phần tham gia đại hội.

Ông: Lê Văn Chiến số cổ phần bầu: 112 % số cổ phần tham gia đại hội.

Ông: Nguyễn Thành Hưng số cổ phần bầu: 89 % số cổ phần tham gia đại hội.

Bà: Nguyễn Thị Ngân số cổ phần bầu: 74 % số cổ phần tham gia đại hội.

Ông: Nguyễn Văn Hùng số cổ phần bầu: 66 % số cổ phần tham gia đại hội.

Căn cứ vào kết quả bầu, các ông, bà có tên sau đã trúng cử thành viên HĐQT Công ty cổ phần Khoáng sản Á Châu nhiệm kỳ 2023 – 2028

- Phạm Việt Hùng
- Lê Văn Chiến
- Nguyễn Thành Hưng
- Nguyễn Thị Ngân
- Nguyễn Văn Hùng

(Kèm theo Biên bản kiểm phiếu)

Kết quả:

- Số cổ phần biểu quyết tán thành: 100 %
- Số cổ phần biểu quyết không tán thành: 0%
- Số cổ phần biểu quyết không có ý kiến: 0 %

10.2 Bầu thành viên BKS

- Số lượng ứng viên được các nhóm cổ đông đề cử bầu vào BKS nhiệm kỳ 2023 - 2028: 03 người

- Số người tự ứng cử: 0

- Danh sách đề cử:

TT	Họ và tên	Giới tính	Năm sinh	Trình độ đào tạo	Chuyên ngành	Ghi chú
1	Bùi Nam Anh	Nam	1984	Đại học	Kế toán	
2	Trần Thị Hồng Thái	Nữ	1976	Thạc sỹ	Quản lý kinh tế	
3	Hà Thị Trang	Nữ	1988	Đại học	Cây trồng	

Kết quả:

Ông: Bùi Nam Anh số cổ phần bầu: 162 % số cổ phần tham gia đại hội.

Bà: Trần Thị Hồng Thái Số cổ phần bầu: 60 % số cổ phần tham gia đại hội.

Bà: Hà Thị Trang Số cổ phần bầu: 78 % số cổ phần tham gia đại hội.



Căn cứ vào kết quả bầu, các ông, bà có tên sau đã trúng cử thành viên BKS Công ty cổ phần Khoáng sản Á Châu nhiệm kỳ 2023 – 2028

- Bùi Nam Anh
- Trần Thị Hồng Thái
- Hà Thị Trang

(Kèm theo Biên bản kiểm phiếu)

Kết quả:

- Số cổ phần biểu quyết tán thành: 100 %
- Số cổ phần biểu quyết không tán thành: 0%
- Số cổ phần biểu quyết không có ý kiến: 0 %

**VI- Kết thúc phiên họp:**

Biên bản Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 của Công ty cổ phần Khoáng sản Á Châu lập vào lúc 11 giờ 15 phút ngày 21 tháng 06 năm 2023 được đọc trước toàn thể Đại hội và được Đại hội nhất trí với nội dung biên bản.

Kết quả:

- Số cổ phần biểu quyết tán thành: 100 %
- Số cổ phần biểu quyết không tán thành: 0%
- Số cổ phần biểu quyết không có ý kiến: 0 %

Biên bản này được lập thành 04 bản kèm vào hồ sơ tài liệu của Đại hội.

Trên đây là báo cáo biên bản đại hội cổ đông Công ty CP khoáng sản Á Châu năm 2023, kính mong đại hội xem xét, và quyết nghị.

**THƯ KÝ ĐẠI HỘI**



**CHỦ TỌA ĐẠI HỘI**



**CHỦ TỊCH HĐQT QUẢN TRỊ**  
**ĐÌNH XUÂN TỰ**

Số: 01 /NQ-ĐHĐCĐ

Nghệ An, Ngày 21 tháng 06 năm 2023

**NGHỊ QUYẾT ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG NĂM 2023  
CÔNG TY CỔ PHẦN KHOÁNG SẢN Á CHÂU**

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2021/QH14 đã được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt nam thông qua ngày 17 tháng 06 năm 2020, có hiệu lực thi hành từ 01/01/2021;

- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Khoáng sản Á Châu;

- Căn cứ Quy chế Tổ chức Đại hội đồng cổ đông năm 2023;

- Căn cứ Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông năm 2023 của Công ty cổ phần Khoáng sản Á Châu, ngày 21 tháng 06 năm 2023.

**QUYẾT NGHỊ**

**Điều 1. Thông qua báo cáo quyết toán tài chính năm 2022 với các chỉ tiêu chính sau:**

**I/Bảng cân đối kế toán**

TT	DIỄN GIẢI	01/01/2022	31/12/2022
<b>I</b>	<b>Tài sản ngắn hạn</b>	<b>41.961.241.806</b>	<b>36.441.682.854</b>
1	Tiền và các khoản tương đương tiền	5.170.133.747	9.610.582.290
2	Các khoản đầu tư tài chính ngắn hạn		-
3	Các khoản phải thu ngắn hạn	28.725.728.392	16.322.115.789
4	Hàng tồn kho	7.192.727.288	8.966.080.197
5	Tài sản ngắn hạn khác	872.652.379	1.542.904.578
<b>II</b>	<b>Tài sản dài hạn</b>	<b>43.543.005.230</b>	<b>38.433.747.361</b>
1	Các khoản phải thu dài hạn	2.933.576.332	3.332.294.193
2	Tài sản cố định	87.518.807.576	87.869.304.464
3	Giá trị hao mòn lũy kế	(57.034.765.253)	(63.211.488.201)

4	Chi phí xây dựng dở dang	177.980.000	-
5	Tài sản dài hạn khác	9.947.406.575	10.443.636.905
	<b>Tổng cộng tài sản</b>	<b>85.504.247.036</b>	<b>74.875.430.215</b>
<b>I</b>	<b>Nợ phải trả</b>	<b>35.144.339.247</b>	<b>24.903.955.254</b>
1	Nợ ngắn hạn	31.517.272.038	21.716.534.213
2	Nợ dài hạn	3.627.067.209	3.187.421.041
<b>II</b>	<b>Vốn chủ sở hữu</b>	<b>50.359.907.789</b>	<b>49.971.474.961</b>
1	Vốn đầu tư của chủ sở hữu	28.500.000.000	28.500.000.000
2	Thặng dư vốn cổ phần	-	-
3	Vốn khác của chủ sở hữu	-	-
4	Cổ phiếu quỹ	-	-
5	Chênh lệch đánh giá lại tài sản	-	-
6	Chênh lệch tỷ giá hối đoái	-	-
7	Các quỹ	14.780.861.817	15.152.003.192
8	Lợi nhuận chưa phân phối	7.079.045.972	6.319.471.769
	<b>Tổng cộng nguồn vốn</b>	<b>85.504.247.036</b>	<b>74.875.430.215</b>

## II/ Kết quả hoạt động kinh doanh

TT	CHỈ TIÊU	Năm 2021	Năm 2022
1	Doanh thu bán hàng, cung cấp dịch vụ	157.803.608.857	165.171.459.239
2	Các khoản giảm trừ	-	-
3	Doanh thu thuần BH và cung cấp DV	157.803.608.857	165.171.459.239
4	Giá vốn hàng bán	87.009.376.770	88.521.723.094
5	Lợi nhuận bán hàng và cung cấp dịch vụ	70.794.232.087	76.649.736.145
6	Doanh thu hoạt động tài chính	394.367.227	717.169.346
7	Chi phí tài chính	916.971.405	

			1.013.562.024
	-Trong đó lãi vay phải trả	627.905.053	489.404.000
8	Chi phí bán hàng	53.873.236.823	58.574.319.378
9	Chi phí quản lý doanh nghiệp	8.351.115.404	9.083.070.693
10	Chênh lệch thu chi của phí để trích quỹ DN	-	
11	Lợi nhuận thuần	8.047.275.682	8.695.953.396
12	Thu nhập khác	650	336.608.347
13	Chi phí khác	40.504.696	818.422.614
14	Lợi nhuận khác	(40.504.046)	(481.814.267)
15	Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	8.006.771.636	8.214.139.129
16	Chi phí thuế TNDN hiện hành	927.725.664	1.894.667.360
17	Chi phí thuế TNDN hoãn lại	-	-
18	Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp	7.079.045.972	6.319.471.769
19	Lãi cơ bản trên cổ phiếu (*)	2.130	1.896

### III/ Các chỉ tiêu tài chính cơ bản

TT	CHỈ TIÊU	Năm 2021	Năm 2022
1	Cơ cấu tài sản		
	- Tài sản dài hạn/ Tổng Tài sản	51%	51%
	<b>- Tài sản ngắn hạn/ Tổng Tài sản</b>	<b>49%</b>	<b>49%</b>
2	Cơ cấu nguồn vốn		
	- Nợ phải trả/ Tổng nguồn vốn	41%	33%
	<b>- nguồn vốn chủ sở hữu/ Tổng nguồn vốn</b>	<b>59%</b>	<b>67%</b>
3	Tỷ suất lợi nhuận		
	- Tỷ suất lợi nhuận/ Tổng Tài sản	8%	8%
	- Tỷ suất lợi nhuận / Doanh thu thuần	4%	4%

**Điều 2. Thông qua kế hoạch sản xuất kinh doanh và đầu tư năm 2023 với các chỉ tiêu chính sau:**

STT	Chỉ tiêu	ĐVT	KH năm 2023	Ghi chú
-----	----------	-----	-------------	---------

1	Sản lượng sản xuất bột đá	Tấn	113.600	
2	Sản lượng tiêu thụ bột đá	Tấn	113.600	
3	Doanh thu	Triệu đồng	162.877	
4	Lợi nhuận trước thuế	Triệu đồng	7.786	
5	Lợi nhuận sau thuế	Triệu đồng	6.080	
6	Thu nhập BQNLD	Tr đồng/ng	10,8	
7	Nộp ngân sách	Triệu đồng	5.232	
8	Sản lượng khai thác đá mò	Tấn	113.475	
9	Chi trả cổ tức	Vốn điều lệ	15%	
10	Đầu tư			
-	Dây chuyền sản xuất hàng siêu mịn	Triệu đồng	19.200.00	
-	Máy đào	Triệu đồng	1.500	
-	Hệ thống phòng cháy chữa cháy	Triệu đồng	770	

**Điều 3. Thông qua báo cáo hoạt động của HĐQT 2022, nhiệm kỳ 2018 – 2022 phương hướng 2023 và nhiệm kỳ 2023 – 2028.** (Báo cáo kèm theo)

**Điều 4. Thông qua báo cáo hoạt động của BKS 2022, nhiệm kỳ 2018 – 2022 phương hướng 2023 và nhiệm kỳ 2023 – 2028.** ( Báo cáo kèm theo)

**Điều 5. Thông qua phương án phân phối lợi nhuận năm 2022.**

1. Phương án trả cổ tức:

DHĐCĐ năm 2023 thông qua phương án trả cổ tức năm 2022 là 15%/VĐL.

2. Phương án phân chia lợi nhuận sau thuế năm 2022.

TT	KHOẢN MỤC	SỐ TIỀN (VNĐ)
1	Tổng lợi nhuận sau thuế 2022 chưa phân phối	6.319.471.769
2	Trích tiền chi cổ tức cho cổ đông năm 2022 (15% VĐL)	4.275.000.000
3	Trích Quỹ thưởng ban điều hành	150.000.000
4	Trích Quỹ khen thưởng phúc lợi	789.933.971
5	Phần còn lại trích Quỹ đầu tư phát triển	1.104.537.798

**Điều 6. Thông qua quyết toán thù lao HĐQT, Ban kiểm soát năm 2022. Kế hoạch chi trả thù lao HĐQT, Ban kiểm soát năm 2023.**



\* Thực hiện năm 2022:

Căn cứ số liệu thực tế sau khi đã kiểm toán, Đại hội đồng cổ đông thường niên thông qua chi phí hoạt động của Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát năm 2022 như sau:

Chi phí thù lao cho Hội đồng quản trị: 364.219.572 đồng

Chi phí thù lao cho Thư kí HĐQT và Ban kiểm soát: 181.249.413 đồng

\* Kế hoạch năm 2023:

Căn cứ kế hoạch SXKD năm 2023, Đại hội đồng cổ đông phê duyệt chi thù lao cho Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát năm 2023 như sau:

- Hội đồng quản trị:

+ Chủ tịch HĐQT kiêm nhiệm: hưởng 20% mức Lương của Giám đốc;

+ Chủ tịch HĐQT chuyên trách: Hưởng lương theo thang bảng lương và quy chế tiền lương công ty. (Lương, các khoản phụ cấp, hỗ trợ tương đương giám đốc, phụ cấp chức vụ theo mức của chủ tịch HĐQT).

+ Thành viên HĐQT: hưởng 15% mức Lương của Giám đốc;

+ Thư ký HĐQT: hưởng 15% mức Lương của Kế toán trưởng;

- Ban kiểm soát:

+ Trưởng ban KS: Hưởng bằng 20% mức lương Kế toán trưởng

+ Thành viên BKS: hưởng 15% mức Lương của Kế toán trưởng;

#### **Điều 7: Thông qua việc mở rộng ngành nghề sản xuất kinh doanh**

STT	Tên ngành, nghề kinh doanh đề nghị bổ sung	Mã ngành
1	Sản xuất bột trát tường	3290
2	Sản xuất đá xẻ	2396
3	Bán buôn đá xẻ và các loại vật liệu xây dựng	4663
4	Cho thuê mặt bằng	6810

Đại hội cổ đông Giao HĐQT làm các thủ tục bổ sung ngành nghề mới với cơ quan đăng ký kinh doanh và nhất trí bổ sung ngành nghề mới vào điều lệ công ty khi được cấp lại giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh mới.

#### **8. Thông qua tờ trình điều chỉnh công suất đầu tư và tổng mức đầu tư trong giấy chứng nhận đầu tư.**

Đại hội đồng cổ đông nhất trí thông qua việc điều chỉnh giấy chứng nhận đầu tư như sau:

### **8.1. Tên gọi, công suất và tổng mức đầu tư theo giấy chứng nhận đầu tư hiện hành**

- Tên dự án: Sản xuất bột đá trắng siêu mịn có tráng phủ và không tráng phủ axit stearic.
- Mục tiêu dự án: Chế biến bột đá trắng siêu mịn và tráng phủ acid stearic.
- Công suất : 45.000 tấn sản phẩm /năm.
- Tổng mức đầu tư: 59.000.000.000 đồng (Năm mươi chín tỷ đồng).

### **8.2 Điều chỉnh lại**

- Tên dự án: Sản xuất bột đá trắng siêu mịn có tráng phủ và không tráng phủ axit stearic và các loại sản phẩm đá trắng khác.
- Mục tiêu dự án: Sản xuất bột đá trắng siêu mịn có tráng phủ và không tráng phủ axit stearic và các loại sản phẩm đá trắng khác.
- Công suất : 810.000 tấn sản phẩm /năm.
- Tổng mức đầu tư: 90.300.000.000 đồng (Chín mươi tỷ ba trăm triệu đồng).

*\* Lý do điều chỉnh:*

Để phù hợp năng lực sản xuất thực tế hiện nay của đơn vị và dự kiến sản xuất, tiêu thụ thêm các sản phẩm đá trắng khác;

*Đại hội đồng cổ đông giao HĐQT, ban điều hành thực hiện các bước tiếp theo để xin cấp lại giấy chứng nhận đầu tư theo đúng quy định của pháp luật và quy định của công ty.*

### **Điều 9. Lựa chọn công ty kiểm toán báo cáo tài chính năm 2023.**

\* Đại hội uỷ quyền cho ban kiểm soát lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2023 là một trong 4 đơn vị theo tờ trình của Ban kiểm soát trước đại hội nhưng phải lựa chọn đơn vị kiểm toán có thể tư vấn tốt cho HĐQT, ban giám đốc trong quản lý điều hành sản xuất kinh doanh theo đúng quy định.

1. Công ty TNHH Hãng kiểm toán AASC (AASC) - là đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2020 cho AMC

- Địa chỉ: số 1 Lê Phụng Hiểu, Tràng Tiền, Hoàn Kiếm, Hà Nội.

2. Công ty TNHH Kiểm toán và Dịch vụ Tin học TP.HCM (AISC)

- Chi nhánh tại Hà Nội: Toà nhà VIMECO, đường Phạm Hùng, Cầu Giấy.

3. Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn A&C

- Chi nhánh tại Hà Nội: 40 Giảng Võ, Phường Cát Linh, Đống Đa, Hà Nội

4. Công ty TNHH Kiểm toán Quốc tế (iCPA)

- Chi nhánh tại Nghệ An: Tầng 18 Tòa nhà Dầu khí Nghệ An - Số 7 Đường Quang Trung, Thành phố Vinh, Tỉnh Nghệ An.

**Điều 10. Thông qua việc bầu thành viên Hội đồng quản trị và ban kiểm soát nhiệm kỳ 2023 – 2028.**

\* Đại hội nhất trí thông qua việc Bầu thành viên Hội Đồng Quản trị, danh sách trùng cử như sau:

TT	Họ và tên	Giới tính	Năm sinh	Trình độ đào tạo	Chuyên ngành	Ghi chú
1	Phạm Việt Hùng	Nam	1976	Đại học	Quản trị KD	
2	Lê Văn Chiến	Nam	1976	Đại học	Quản trị KD	
3	Nguyễn Thành Hưng	Nam	1976	Đại học	Điều khiển học	
4	Nguyễn Văn Hùng	Nam	1979	Đại học	Quản trị KD	
5	Nguyễn Thị Ngân	Nữ	1966	Trung cấp	Văn thư	

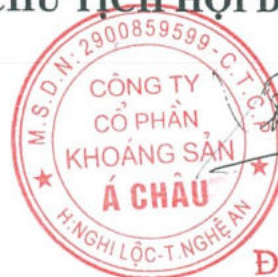
\* Đại hội nhất trí thông qua việc bầu thành viên ban kiểm soát nhiệm kỳ 2023 - 2028, danh sách trùng cử như sau:

TT	Họ và tên	Giới tính	Năm sinh	Trình độ đào tạo	Chuyên ngành	Ghi chú
1	Bùi Nam Anh	Nam	1984	Đại học	Kế toán	
2	Trần Thị Hồng Thái	Nữ	1976	Thạc sỹ	Quản lý kinh tế	
3	Hà Thị Trang	Nữ	1988	Đại học	Cây trồng	

**Điều 11. Điều khoản thi hành**

Nghị quyết đã được Đại hội đồng cổ đông năm 2023 Công ty cổ phần Khoáng sản Á Châu thông qua tại cuộc họp ngày 21/06/2023. Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Giám đốc và các đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Nghị quyết này và tổ chức triển khai Nghị quyết theo Quy định của Pháp luật và Điều lệ Công ty./.

**TM ĐẠI HỘI CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2023  
CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**



**ĐÌNH XUÂN TỰ**





Nghệ An, ngày 21 tháng 06 năm 2023

**BIÊN BẢN KIỂM PHIẾU**  
**BẦU CỬ THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, BAN KIỂM SOÁT**  
**NHIỆM KỲ 2023 - 2028 TẠI ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG NĂM 2023**

- Căn cứ luật Doanh nghiệp 2020;
- Căn cứ điều lệ Công ty CP Khoáng sản Á Châu;
- Căn cứ Quy chế bầu cử của Đại hội đồng cổ đông năm 2023 Công ty CP Khoáng sản Á Châu đã được đại hội thông qua;
- Căn cứ chức năng nhiệm vụ của Ban kiểm phiếu,

Vào hồi 10h 00' ngày 21 tháng 06 năm 2023, tại phòng họp Công ty CP Khoáng sản Á Châu, Lô 32 khu C, Khu công nghiệp Nam Cẩm Nghi Xá - Nghi Lộc Nghệ An. Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 đã tiến hành bầu thành viên HĐQT, BKS Công ty CP Khoáng sản Á Châu nhiệm kỳ 2023 - 2028 theo thể thức dồn phiếu, với giá trị vốn cổ phần tham gia như sau:

- Tổng số cổ phần có quyền bầu cử: 2.850.000 (CP);
- Số cổ đông có mặt và đại diện hợp lệ là 21 cổ đông; nắm giữ 2.255.700 cổ phiếu; đại diện cho 79,1% cổ phiếu phổ thông có quyền biểu quyết.

**\* Ban kiểm phiếu chúng tôi gồm:**

- Ông Quế Minh Hoàng - Trưởng ban;
- Ông Lê Xuân Huy - Thành viên;
- Bà Nguyễn Thị Minh Lan - Thành viên.

Đã làm việc khẩn trương, nghiêm túc, trách nhiệm và trung thực, Ban kiểm phiếu xin báo cáo kết quả kiểm phiếu biểu quyết các nội dung như sau:

**I. DANH SÁCH ỨNG CỬ VÀO HĐQT NHIỆM KỲ 2023 – 2028**

1. Ông Phạm Việt Hùng - Có đính kèm Sơ yếu lý lịch;
2. Ông Lê Văn Chiến - Có đính kèm Sơ yếu lý lịch;
3. Ông Nguyễn Thành Hưng - Có đính kèm sơ yếu lý lịch;
4. Ông Nguyễn Văn Hùng - Có đính kèm sơ yếu lý lịch;
5. Bà Nguyễn Thị Ngân - Có đính kèm sơ yếu lý lịch;

**\* Kết quả kiểm phiếu:**

TT	Nội dung	Số phiếu	Ghi chú
1	Số phiếu bầu phát ra	21	
2	Số phiếu bầu thu về	21	
3	Số phiếu bầu hợp lệ	21	
4	Số phiếu bầu không hợp lệ	0	

**\*Kết quả bầu cử:**

TT	Họ và tên	Số phiếu được bầu	Tỷ lệ so với tổng số cổ phiếu tham dự
1	Ông Bùi Nam Anh	11	162%
2	Bà Trần Thị Hồng Thái	12	60%
3	Bà Hà Thị Trang	13	78%

Căn cứ Luật doanh nghiệp; Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty CP Khoáng sản Á Châu; Quy chế bầu cử đã được ĐHĐCĐ thông qua và kết quả kiểm phiếu. Ban kiểm phiếu xin công bố kết quả bầu cử thành viên BKS Công ty CP Khoáng sản Á Châu nhiệm kỳ 2023 – 2028 như sau:

**\* Thành viên Ban kiểm soát:**

TT	Họ và tên	Tỷ lệ so với tổng số CP tham dự	Kết quả
1	Ông Bùi Nam Anh	162%	Trúng cử
2	Bà Trần Thị Hồng Thái	60%	Trúng cử
3	Bà Hà Thị Trang	78%	Trúng cử

Biên bản kiểm phiếu được lập xong lúc 11 giờ 00 phút cùng ngày và đã thông qua trước Đại hội/.

**CHỮ KÝ CÁC THÀNH VIÊN BAN KIỂM PHIẾU**



**Quế Minh Hoàng**



**Lê Xuân Huy**



**Nguyễn Thị Minh Lan**



Nghệ An, Ngày 21 tháng 06 năm 2023

**BIÊN BẢN KIỂM PHIẾU  
BIỂU QUYẾT CỦA ĐẠI HỘI CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2023**

- Căn cứ điểm đ, khoản 2, Điều 146 luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14;
- Căn cứ điều lệ Công ty CP Khoáng sản Á Châu;
- Căn cứ Quy chế bầu cử của Đại hội đồng cổ đông năm 2023 Công ty CP Khoáng sản Á Châu đã được đại hội thông qua;
- Căn cứ chức năng nhiệm vụ của Ban kiểm phiếu,

Vào hồi 10h 00' ngày 21 tháng 06 năm 2023, tại phòng họp Công ty CP Khoáng sản Á Châu, Lô 32 khu C, Khu công nghiệp Nam Cẩm Nghi Xá - Nghi Lộc Nghệ An. Đại hội cổ đông thường niên năm 2023 Công ty CP Khoáng sản Á Châu đã tiến hành biểu quyết thông qua các nội dung theo đúng Điều lệ Công ty, và Luật doanh nghiệp.

**1. Ban kiểm phiếu chúng tôi gồm:**

- Ông Quế Minh Hoàng - Trưởng ban;
- Ông Lê Xuân Huy - Thành viên;
- Bà Nguyễn Thị Minh Lan - Thành viên.

Đã làm việc khẩn trương, nghiêm túc, trách nhiệm và trung thực, Ban kiểm phiếu xin báo cáo kết quả kiểm phiếu biểu quyết các nội dung như sau:

- Số cổ đông có mặt và đại diện hợp lệ là 21 cổ đông; nắm giữ 2.255.700 cổ phiếu; đại diện cho 79,1% cổ phiếu phổ thông có quyền biểu quyết.
- Số phiếu phát ra 21 phiếu;
- Số phiếu thu về 21 phiếu;
- Số phiếu không hợp lệ là 0 phiếu.

**2. Kết quả phiếu biểu quyết như sau:**

TT	Nội dung biểu quyết	Số cổ phần đồng ý			Số cổ phần ko đồng ý			Không có ý kiến		
		Số lượng	Tỷ lệ / CP biểu quyết	Tỷ lệ / tổng CP	Số lượng	Tỷ lệ / CP biểu quyết	Tỷ lệ / tổng CP	Số lượng	Tỷ lệ / CP biểu quyết	Tỷ lệ / tổng CP
1	Quyết toán tài chính năm 2022	2.255.700	100%	79,1%	-	0%	0%	-	0%	0%
2	Kế hoạch sản xuất kinh doanh và đầu tư phát triển của năm 2023	2.255.700	100%	79,1%	-	0%	0%	-	0%	0%
3	Báo cáo của HĐQT năm 2022, nhiệm kỳ 2018-2022, phương hướng năm 2023 và nhiệm kỳ 2023-2028	2.255.700	100%	79,1%	-	0%	0%	-	0%	0%

TT	Nội dung biểu quyết	Số cổ phần đồng ý			Số cổ phần ko đồng ý			Không có ý kiến		
		Số lượng	Tỷ lệ / CP biểu quyết	Tỷ lệ / tổng CP	Số lượng	Tỷ lệ / CP biểu quyết	Tỷ lệ / tổng CP	Số lượng	Tỷ lệ / CP biểu quyết	Tỷ lệ / tổng CP
4	Báo cáo của BKS năm 2022, nhiệm kỳ 2018-2022, phương hướng năm 2023, nhiệm kỳ 2023-2028	2.255.700	100%	79,1%	-	0%	0%	-	0%	0%
5	Phương án phân phối lợi nhuận, mức chia cổ tức 2022	2.255.700	100%	79,1%	-	0%	0%	-	0%	0%
6	Thông qua quyết toán thù lao HĐQT, ban kiểm soát năm 2022 và mức thù lao cho HĐQT và BKS năm 2023	2.255.700	100%	79,1%	-	0%	0%	-	0%	0%
7	Lựa chọn công ty kiểm toán độc lập để kiểm toán báo cáo tài chính năm 2023	2.255.700	100%	79,1%	-	0%	0%	-	0%	0%
8	Mở rộng ngành nghề sản xuất kinh doanh, bổ sung ngành nghề mới vào khoản 1 điều 4 điều lệ công ty	2.255.700	100%	79,1%	-	0%	0%	-	0%	0%
9	Điều chỉnh giấy chứng nhận đầu tư nâng công suất nhà máy	2.255.700	100%	79,1%	-	0%	0%	-	0%	0%
10	Ý kiến khác: Lương, phụ cấp hỗ trợ của Chủ tịch HĐQT nên cao hơn Giám đốc	61.000	2,7%	2,1%						

Biên bản kiểm phiếu biểu quyết cuộc họp ĐHCĐ Công ty CP Khoáng sản Á Châu năm 2023 được lập xong lúc 10 giờ 30 phút cùng ngày và đã thông qua trước Đại hội/.

### CHỮ KÝ CÁC THÀNH VIÊN BAN KIỂM PHIẾU



Quế Minh Hoàng



Lê Xuân Huy



Nguyễn Thị Minh Lan



**BÁO CÁO**

**Thẩm tra tư cách cổ đông, đại biểu dự đại hội cổ đông thường niên  
và cơ cấu cổ đông năm 2023**

Chúng tôi được Ban tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên Công ty cổ phần Khoáng Sản Á Châu phân công nhiệm vụ thẩm tra tư cách cổ đông dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023. Với tinh thần trách nhiệm, làm việc khách quan chính xác, đúng quy định của pháp luật và Điều lệ của Công ty. Sau khi nghiên cứu và thẩm tra thực tế cổ đông và tư cách đại biểu dự Đại hội, chúng tôi báo cáo với Đại hội như sau:

Tổng số cổ đông Công ty cổ phần Khoáng Sản Á Châu là: **158** cổ đông, với: **2.850.000** cổ phiếu.

Trong đó:

+ Cổ đông là pháp nhân: **06** cổ đông - đại diện **1.231.100** cổ phiếu

+ Cổ đông là thể nhân: **152** cổ đông - đại diện **1.618.900** cổ phiếu

+ Số cổ đông có mặt tham dự đại hội: **19** cổ đông

+ Số cổ đông vắng mặt có ủy quyền: **33** cổ đông

Đại diện: **2.255.700** cổ phần có quyền biểu quyết, chiếm **79.1 %** vốn điều lệ.

+ Số cổ đông vắng mặt không tham dự đại hội và không ủy quyền là: **106** cổ đông, sở hữu: **594.300** cổ phần, chiếm: **20.9 %** vốn điều lệ.

Theo quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty thì Đại hội đủ điều kiện tiến hành.

Trên đây là toàn bộ nội dung báo cáo thẩm tra tư cách đại biểu dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023.





**CHƯƠNG TRÌNH**  
**ĐẠI HỘI CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2023**  
(Ngày 21 tháng 06 năm 2023)

Thời gian	Nội dung	Người thực hiện
07h30 – 08h00	- Đón tiếp và đăng ký đại biểu tham dự Đại hội	BTC
08h00 – 08h10	- Tuyên bố lý do, giới thiệu đại biểu, khai mạc Đại hội - Báo cáo kết quả kiểm tra tư cách cổ đông tham dự Đại hội và tính hợp lệ của Đại hội	BTC
08h10 – 08h15	- Giới thiệu và mời Chủ tọa	BTC
08h15 – 08h20	- Giới thiệu thư ký đại hội - Giới thiệu, bầu Ban kiểm phiếu	Chủ tọa
08h20 – 08h30	- Thông qua Chương trình Đại hội - Thông qua Quy chế Đại hội	Chủ tọa
08h30 – 09h30	<b>Báo cáo thông qua các nội dung:</b> 1. Báo cáo của giám đốc về báo cáo quyết toán tài chính năm 2022, Kế hoạch SXKD và đầu tư năm 2023; 2. Báo cáo của Hội đồng quản trị năm 2022, Kế hoạch hoạt động năm 2023; Báo cáo nhiệm kỳ 2018 – 2022, kế hoạch nhiệm kỳ tới. 3. Báo cáo hoạt động của Ban Kiểm soát năm 2022, Kế hoạch hoạt động năm 2023; Báo cáo nhiệm kỳ 2018 – 2022, kế hoạch nhiệm kỳ tới 4. Thông qua các tờ trình: - Phương án Phân phối lợi nhuận, trích lập quỹ, chi trả cổ tức 2022. - Trình quyết toán thù lao HĐQT, BKS 2022 và đề xuất mức thù lao, tiền lương 2023. - Thông qua tờ trình mở rộng ngành nghề sản xuất kinh doanh và tờ trình điều chỉnh giấy chứng nhận đầu tư nâng công suất nhà máy. - Thông qua tờ trình lựa chọn đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2023. 5. Các vấn đề khác có liên quan.	Giám đốc Chủ tịch Trưởng BKS Chủ Tọa TBKS
09h30 – 10h15	<b>Thảo luận và thông qua nội dung các Báo cáo và Tờ trình</b>	Chủ tọa
10h15 - 10h30	Phân biểu quyết thông qua các nội dung báo cáo đại hội	Chủ tọa
10h30 – 11h00	<b>Bầu thành viên HĐQT, BKS nhiệm kỳ 2023 – 2028</b> - Thông qua tờ trình bầu thành viên HĐQT, BKS. - Trình ĐHCĐ Quy chế bầu HĐQT, BKS. - Trình ĐHCĐ danh sách bầu cử, thực hiện bầu cử.	Chủ tọa Ban kiểm phiếu
11h00 - 11h05	- Thông qua Kết quả bầu cử và ra mắt HĐQT, BKS, Giám đốc nhiệm kỳ mới	Ban kiểm phiếu, BTC
11h05 – 11h15	- Thông qua Biên bản, Nghị quyết Đại hội	Thư ký
11h15 – 11h20	- Bế mạc Đại hội	BTC



Số: 100/BC – AMC

Nghệ An, ngày 25 tháng 05 năm 2023

**BÁO CÁO KẾT QUẢ THỰC HIỆN SXKD NĂM 2022,  
KẾ HOẠCH NĂM 2023**

**I. KẾT QUẢ SXKD NĂM 2022**

**1. Các chỉ tiêu chính đạt được trong năm 2022**

**\* Chỉ tiêu sản xuất kinh doanh**

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	Thực hiện 2022	TH/KH 2022	Cùng kỳ 2021	Ghi chú
1	Sản lượng sản xuất	Tấn	118.569	104%	100%	
2	Sản lượng tiêu thụ	Tấn	120.103	106%	105%	
3	Doanh thu	Trđ	166.225	110%	105%	
4	Lợi nhuận trước thuế	Trđ	8.214	107%	103%	
5	Lợi nhuận sau thuế	Trđ	6.319	93%	89%	
6	Thu nhập BQNLD	Trđ/ng	10,9	108%	103%	
7	Nộp ngân sách	Trđ	8.973	109%	100%	

**\* Tình hình tài sản**

TT	Tài sản	Đơn vị	Năm 2021	Năm 2022
<b>1</b>	<b>Tài sản ngắn hạn</b>	<b>Triệu đồng</b>	<b>41.961</b>	<b>36.441</b>
-	Tiền và các khoản tương đương tiền	Triệu đồng	5.170	9.610
-	Các khoản phải thu ngắn hạn	Triệu đồng	28.726	16.322
-	Hàng tồn kho	Triệu đồng	7.192	8.966
-	Tài sản ngắn hạn khác	Triệu đồng	872	1.543
<b>2</b>	<b>Tài sản dài hạn</b>	<b>Triệu đồng</b>	<b>43.543</b>	<b>38.433</b>
-	Các khoản phải thu dài hạn	Triệu đồng	2.933	3.332
-	Tài sản cố định	Triệu đồng	30.484	24.657
-	Tài sản dở dang dài hạn	Triệu đồng	178	0
-	Tài sản dài hạn khác	Triệu đồng	9.947	10.443
+	<b>Tổng tài sản</b>	<b>Triệu đồng</b>	<b>85.504</b>	<b>74.875</b>

*Chi tiết theo bản báo cáo tài chính đã được công ty kiểm toán độc lập kiểm toán.*

## **II. ĐÁNH GIÁ**

### **1. Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ sản xuất kinh doanh**

Năm 2022, công ty thực hiện nhiệm vụ SXKD trong điều kiện gặp nhiều khó khăn và thách thức. Nhiều nền kinh tế tiêu thụ lớn trên thế giới bị suy thoái sau dịch bệnh kéo dài, khiến cho lực cầu tiêu dùng và sản xuất giảm, chuỗi cung ứng toàn cầu bị ngưng trệ, các ngành công nghiệp sử dụng nguyên liệu bột đá cũng bị ảnh hưởng, nhiều nhà máy lớn đã phải tạm ngưng sản xuất trong một thời gian dài. Thêm vào đó, cuộc xung đột Nga – Ukraina dẫn tới những biến động tăng cao về giá nguyên nhiên liệu, vận tải. Chính sách quản lý khoáng sản ngày càng thắt chặt. Cạnh tranh gay gắt khốc liệt từ các nhà máy sản xuất bột đá CaCO<sub>3</sub> khác trong nước, dẫn đến sức ép giảm giá liên tục và mạnh mẽ từ khách hàng.

Nhưng với sự nỗ lực của toàn thể cán bộ CNV Công ty, bằng nhiều giải pháp, biện pháp chỉ đạo quyết liệt, kịp thời của Hội đồng quản trị, Ban Giám đốc công ty đó là: Sự linh hoạt biến hóa trong công tác thị trường theo từng thời điểm, phát huy tối đa năng lực của MMTB hiện có; Quản lý chặt chẽ chi phí sản xuất để giảm giá thành sản phẩm. Nhờ vậy hoạt động SXKD của Công ty vẫn duy trì được ổn định và phát triển, các chỉ tiêu kinh tế chủ yếu đề ra hầu hết hoàn thành vượt mức kế hoạch, nguồn vốn kinh doanh được bảo toàn và phát triển. Các chỉ số tài chính ở mức an toàn, cổ tức chi trả đạt kế hoạch ĐHCĐ đề ra, đúng thời hạn.

### **2. Đánh giá chi tiết các mặt công tác**

#### **2.1 Công tác thị trường**

- Công ty đã xây dựng chiến lược dài hạn và kế hoạch ngắn hạn nhằm phát triển thị trường phù hợp với năng lực sản xuất của Công ty. Có chính sách giá bán sản phẩm linh hoạt tại từng thời điểm và trong từng bối cảnh cụ thể để thích ứng với sự cạnh tranh khốc liệt của thị trường, mang lại hiệu quả.

- Chăm sóc, quản lý tốt thị trường đã có, không ngừng khai thác mở rộng thị trường mới, lựa chọn khách hàng có hệ số về an toàn trong công nợ cao.

- Từng bước xây dựng vững chắc thương hiệu AMC và nhãn hiệu hàng hóa NSS của Công ty trên thị trường trong nước và thị trường quốc tế. Sản phẩm của Công ty được khách hàng tín nhiệm cao.

#### **2.2. Công tác kế hoạch**

- Công tác điều hành sản xuất, định hướng sản xuất và giám sát sản xuất được thực hiện khoa học, điều hành linh động đạt hiệu quả cao.

- Xây dựng kế hoạch SXKD hàng tuần, tháng, quý, năm kịp thời, tính khả thi cao.

- Áp dụng các định mức kinh tế kỹ thuật vào từng cung đoạn sản xuất, thường xuyên theo dõi giám sát chặt chẽ chi phí trong toàn Công ty, quản lý tốt chất lượng sản phẩm, tổ chức sản xuất hợp lý và khoa học.

- Có các giải pháp quản lý tốt giá thành sản xuất (Tận dụng lại Pallet, tư vấn cho khách hàng để thu hồi bao bì cũ tái sử dụng,...) nhằm giảm giá thành đầu vào.

- Không ngừng tìm kiếm thị trường đầu vào, lựa chọn các đối tác uy tín, chất lượng phục vụ, giá cả tốt nhất để tiết giảm chi phí.

- Tiếp tục kết hợp triển khai phương thức vận tải hàng vào TPHCM bằng tàu rời để tiết giảm chi phí và đảm bảo phục vụ nhu cầu khách hàng trong thời điểm giá cước vận tải hàng cont đi TPHCM tăng cao, năng lực của các nhà vận tải cont không đáp ứng nhu cầu.

### **2.3. Công tác quản lý tài chính**

- Công tác quản lý sử dụng tài sản, vật tư, tiền vốn của đơn vị được thực hiện chặt chẽ; huy động và sử dụng vốn đúng mục đích, nguồn vốn kinh doanh được bảo toàn và phát triển.

- Công tác hạch toán kế toán đúng nguyên tắc, phù hợp với quy chế quản lý tài chính. Cập nhật kịp thời các văn bản, chính sách thuế mới.

- Khai thác tốt các nguồn vốn, đảm bảo đầy đủ, kịp thời cho sản xuất và đầu tư theo kế hoạch; đảm bảo chế độ tiền lương, tiền thưởng và các chế độ khác cho người lao động và các nhu cầu chi thường xuyên của Công ty. Chấp hành tốt chế độ thu nộp bảo hiểm, thu nộp ngân sách Nhà nước và cấp trên.

- Tích cực, chủ động, có nhiều giải pháp để thu hồi công nợ, cơ bản đã thu hồi được công nợ tồn đọng kéo dài của các năm trước để lại.

### **2.4. Công tác kỹ thuật - Công nghệ**

- Lựa chọn các nhà cung cấp vật tư có uy tín, giá cả tốt để phục vụ cho SXKD. Thực hiện tốt công tác bảo đảm kỹ thuật, tổ chức bảo dưỡng MMTB đúng quy trình, quy định, hạn chế tối đa việc ách tắc công việc do hư hỏng xe máy thiết bị gây ra.

- Tiến hành tìm hiểu, nghiên cứu MMTB phục vụ công tác đầu tư tăng năng lực sản xuất cho đơn vị.

- Quản lý, thống kê, theo dõi hoạt động máy móc thiết bị chặt chẽ, thực hiện kịp thời, có chất lượng việc sửa chữa máy móc thiết bị, chỉ đạo bảo dưỡng máy móc đúng quy trình và quy định.

### **2.5. Công tác tổ chức lao động, hành chính**

- Công tác tuyển dụng phù hợp với nhu cầu sử dụng của Công ty.

- Công tác tiền lương đảm bảo tính toán chính xác lợi ích cho người lao động, động viên khen thưởng kịp thời; Thực hiện chế độ bảo hiểm xã hội đầy đủ cho người lao động. Trả lương kịp thời đúng thỏa ước lao động đã ký kết.

- Thực hiện khám sức khỏe định kỳ cho người lao động theo quy định

- Thực hiện tốt trong việc thăm hỏi ốm đau, thai sản, hiếu hỉ và chăm lo cho công nhân lao động khi gia đình gặp hoàn cảnh khó khăn.

- Kịp thời gặp mặt, đối thoại, tìm hiểu tâm tư nguyện vọng giải quyết các thắc mắc của người lao động.

- Đảm bảo chế độ ăn ca, chế độ bồi dưỡng, tăng đơn giá tiền lương cho công nhân sản xuất trong những ngày thời tiết nắng nóng.

- Công tác ATLĐ, PCCC được quan tâm và nâng cao.

### **2.6. Công tác điều hành tại phân xưởng**

- Quản lý tốt chất lượng sản phẩm, công cụ dụng cụ, máy móc thiết bị. Khắc phục MMTB khi hỏng hóc.

- Cải thiện rõ rệt trong việc chấp hành nội quy quy chế công ty, nội quy ATLĐ, quy trình sản xuất.

### **2.7. Đội khai thác đá Quý Hợp**

- Xây dựng và áp dụng có hiệu quả quy trình quy phạm trong khai thác.

- Quản lý tốt máy móc thiết bị, tài sản, chủ động kịp thời nguồn nguyên liệu phục vụ cho sản xuất tại nhà máy.

- Đảm bảo tuyệt đối an toàn trong khai thác.

### **2.8. Công tác đầu tư**

Trong năm 2022 công ty đã tiến hành đầu tư một xe nâng xuất hàng và một số nội dung đầu tư khác tổng trị giá 471 triệu đồng

Công tác đầu tư được thực hiện tiết kiệm, đảm bảo chất lượng tiến độ và phát huy hiệu quả trong quá trình sản xuất kinh doanh.

### **2.9. Thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông và Hội đồng Quản trị**

- Thực hiện đúng, đầy đủ các nghị quyết Đại hội đồng Cổ đông và nghị quyết Hội đồng Quản trị.

### **2.10. Một số tồn tại, hạn chế**

- Máy móc đã đưa vào sử dụng lâu năm hư hỏng nhiều phải dừng sản xuất, phát sinh chi phí vật tư sửa chữa lớn; công suất máy móc cơ bản đã khai thác hết nên việc tăng sản lượng là rất khó khăn.

- Các khoản công nợ phải thu vẫn còn một số đơn vị chưa xử lý dứt điểm được, số tiền nợ quá hạn 267,8 triệu đồng.

- Thủ tục chuyển tên mỏ Châu Quang thực hiện còn chậm kéo dài.

- Công tác đầu tư mở rộng sản xuất còn chưa được như kỳ vọng đặc biệt tại mỏ Châu Hồng do chưa có mặt bằng triển khai công trình phụ trợ, đồ thái (mặt bằng theo thiết kế khai thác được phê duyệt là 10ha nhưng chỉ thuê được 1,6ha),

- Còn để vi phạm hành chính trong lĩnh vực khai thác và thực hiện nghĩa vụ thuế.

- Công tác thiết kế, thẩm duyệt, đầu tư hệ thống PCCC còn chậm.

- Còn để xảy ra một vụ việc mất an toàn lao động nhỏ tại công ty.

## **II. KẾ HOẠCH SXKD NĂM 2023 VÀ CÁC GIẢI PHÁP THỰC HIỆN**

### **1. Dự báo tình hình**



Năm 2023 là một năm sẽ có rất nhiều khó khăn do tác động kép của thời kỳ hậu Covid và chiến tranh kéo theo sự suy thoái kinh tế làm nhu cầu hàng hóa suy giảm mạnh.

Dự báo tình hình kinh tế thế giới vẫn đang hết sức khó khăn, chứa đựng các yếu tố bất lợi cho việc sản xuất và kinh doanh của Công ty như suy thoái, lạm phát. Thị trường bất động sản Việt Nam đi vào chu kỳ suy thoái, tín dụng thắt chặt, giá các yếu tố đầu vào vẫn neo ở mức cao. Thị trường ngành bột đá sẽ ngày càng cạnh tranh tàn khốc. Các chính sách quản lý trong lĩnh vực khai thác chế biến khoáng sản ngày càng thắt chặt. Việc mở rộng và thu hút đầu tư mạnh mẽ các dự án FDI trên địa bàn tỉnh Nghệ an và khu vực lân cận cũng tạo áp lực rất lớn trong việc cạnh tranh về nguồn lao động của công ty.

## 2. Các chỉ tiêu chính kế hoạch SXKD và đầu tư năm 2023

STT	Chỉ tiêu	ĐVT	KH năm 2023	Ghi chú
1	Sản lượng sản xuất bột đá	Tấn	113.600	
2	Sản lượng tiêu thụ bột đá	Tấn	113.600	
3	Doanh thu	Triệu đồng	162.877	
4	Lợi nhuận trước thuế	Triệu đồng	7.786	
5	Lợi nhuận sau thuế	Triệu đồng	6.080	
6	Thu nhập BQNLD	Tr đồng/ng	10,8	
7	Nộp ngân sách	Triệu đồng	5.232	
8	Sản lượng khai thác đá mở	Tấn	113.475	
9	Chi trả cổ tức	Vốn điều lệ	15%	
10	Đầu tư			
-	Dây chuyền sản xuất hàng siêu mịn	Triệu đồng	19.200	
-	Máy đào	Triệu đồng	1.500	
-	Hệ thống phòng cháy chữa cháy	Triệu đồng	770	

- Hoàn thiện đầu tư hệ thống PCCC, Giấy phép môi trường tại nhà máy và trên mỏ khai thác đá Quỳnh Hợp.

- Thực hiện việc cắt ngọn tại hiện trường khai thác đá đảm bảo đúng quy chuẩn kỹ thuật khai thác mỏ.

- Hoàn thiện thủ tục chuyển quyền khai thác mỏ tại mỏ Châu Quang

- Triển khai việc nâng cấp tăng trữ lượng cấp phép tại mỏ Châu Quang: Hạ cốt 200 xuống 150m, mở rộng diện tích cấp phép khai thác.

- Đầu tư nâng công suất sản xuất thêm 2 dây chuyền siêu mịn.
- Tìm kiếm mở rộng thêm ngành nghề kinh doanh khi có cơ hội thích hợp.

### 3. Các giải pháp thực hiện chỉ tiêu KH SXKD năm 2023:

- Tập hợp trí tuệ và sự đoàn kết một lòng của tập thể để thực hiện tốt nhiệm vụ.
  - Tập trung khai thác đá tại các mỏ đá của Công ty và chế biến đá trắng vẫn là ngành kinh doanh trọng yếu, chủ lực để phát triển.
    - Tập trung song song cả 2 thị trường mục tiêu là xuất khẩu và nội địa, tùy vào bối cảnh kinh tế cụ thể để có những chính sách phù hợp. Áp dụng chính sách bán hàng linh hoạt cho từng thời điểm và bối cảnh cụ thể. Tập trung vào phân khúc thị trường của những khách hàng mang tính ổn định cao, đảm bảo an toàn về công nợ. Bảo vệ được thị trường hiện có và không ngừng khai thác mở rộng ra các thị trường mới. Xử lý triệt để các phản hồi của khách hàng về chất lượng sản phẩm và dịch vụ.
      - Sản xuất, chế biến thành phẩm từ khoáng sản tự khai thác, bằng công nghệ hiện đại, để tận dụng hết các lợi thế về tài chính, về mỏ đá trắng, mặt bằng kinh doanh, nhà xưởng và nguồn nhân lực hiện có của Công ty.
      - Tăng cường công tác quản lý định mức KTKT, tiết kiệm chi phí nhằm giảm giá thành sản phẩm, nâng cao hiệu quả SXKD.
        - Thực hiện tốt công tác công nghệ kỹ thuật, tổ chức bảo dưỡng, sửa chữa kịp thời, bảo đảm có hiệu quả MMTB cho sản xuất; đẩy mạnh công tác sáng kiến CTKT, thay đổi một số khâu sản xuất để giảm giá thành, nâng cao hiệu quả. Tăng cường kiểm tra để ổn định và nâng cao chất lượng sản phẩm.
        - Tiếp tục nghiên cứu thủ tục, công nghệ các dự án đầu tư mở rộng sản xuất kinh doanh, đa dạng hóa sản phẩm, đồng thời tổ chức triển khai thực hiện đầu tư dự án đảm bảo theo đúng tiến độ đúng trình tự quy định của pháp luật hiện hành, nhằm đáp ứng nhu cầu thị trường, tăng sức cạnh tranh, nâng cao hiệu quả SXKD cho đơn vị.
        - Thường xuyên đốc thúc và kết hợp với đối tác tư vấn để hoàn thiện đầy đủ các thủ tục pháp lý của mỏ Châu Quang theo đúng quy định.
        - Đảm bảo đầy đủ, kịp thời mọi chế độ cho người lao động. Thường xuyên quan tâm đến công tác ATLĐ, VSLĐ an toàn giao thông và cải thiện môi trường, điều kiện làm việc.
        - Tăng cường công tác giáo dục chính trị tư tưởng, công tác hành chính trong toàn đơn vị; chăm lo đời sống vật chất, nơi ăn chỗ ở cho người lao động để người lao động đồng lòng, quyết tâm gắn bó lâu dài với đơn vị.



## BÁO CÁO TÀI CHÍNH TÓM TẮT NĂM 2022

I/ Bảng cân đối kế toán

ĐVT: VNĐ

TT	DIỄN GIẢI	01/01/2022	31/12/2022
<b>I</b>	<b>Tài sản ngắn hạn</b>	<b>41.961.241.806</b>	<b>36.441.682.854</b>
1	Tiền và các khoản tương đương tiền	5.170.133.747	9.610.582.290
2	Các khoản đầu tư tài chính ngắn hạn	-	-
3	Các khoản phải thu ngắn hạn	28.725.728.392	16.322.115.789
4	Hàng tồn kho	7.192.727.288	8.966.080.197
5	Tài sản ngắn hạn khác	872.652.379	1.542.904.578
<b>II</b>	<b>Tài sản dài hạn</b>	<b>43.543.005.230</b>	<b>38.433.747.361</b>
1	Các khoản phải thu dài hạn	2.933.576.332	3.332.294.193
2	Tài sản cố định	87.518.807.576	87.869.304.464
3	Giá trị hao mòn lũy kế	(57.034.765.253)	(63.211.488.201)
4	Chi phí xây dựng dở dang	177.980.000	-
5	Tài sản dài hạn khác	9.947.406.575	10.443.636.905
	<b>Tổng cộng tài sản</b>	<b>85.504.247.036</b>	<b>74.875.430.215</b>
<b>I</b>	<b>Nợ phải trả</b>	<b>35.144.339.247</b>	<b>24.903.955.254</b>
1	Nợ ngắn hạn	31.517.272.038	21.716.534.213
2	Nợ dài hạn	3.627.067.209	3.187.421.041
<b>II</b>	<b>Vốn chủ sở hữu</b>	<b>50.359.907.789</b>	<b>49.971.474.961</b>
1	Vốn đầu tư của chủ sở hữu	28.500.000.000	28.500.000.000
2	Thặng dư vốn cổ phần	-	-
3	Vốn khác của chủ sở hữu	-	-
4	Cổ phiếu quỹ	-	-
5	Chênh lệch đánh giá lại tài sản	-	-
6	Chênh lệch tỷ giá hối đoái	-	-
7	Các quỹ	14.780.861.817	15.152.003.192
8	Lợi nhuận chưa phân phối	7.079.045.972	6.319.471.769
	<b>Tổng cộng nguồn vốn</b>	<b>85.504.247.036</b>	<b>74.875.430.215</b>

II/ Kết quả hoạt động kinh doanh

TT	CHỈ TIÊU	Năm 2021	Năm 2022
1	Doanh thu bán hàng, cung cấp dịch vụ	157.803.608.857	165.171.459.239
2	Các khoản giảm trừ	-	-
3	Doanh thu thuần BH và cung cấp DV	157.803.608.857	165.171.459.239
4	Giá vốn hàng bán	87.009.376.770	88.521.723.094
5	Lợi nhuận bán hàng và cung cấp dịch vụ	70.794.232.087	76.649.736.145
6	Doanh thu hoạt động tài chính	394.367.227	717.169.346
7	Chi phí tài chính	916.971.405	1.013.562.024
	- Trong đó lãi vay phải trả	627.905.053	489.404.000
8	Chi phí bán hàng	53.873.236.823	58.574.319.378
9	Chi phí quản lý doanh nghiệp	8.351.115.404	9.083.070.693
10	Chênh lệch thu chi của phí để trích quỹ DN		
11	Lợi nhuận thuần	8.047.275.682	8.695.953.396
12	Thu nhập khác	650	336.608.347
13	Chi phí khác	40.504.696	818.422.614
14	Lợi nhuận khác	(40.504.046)	(481.814.267)
15	Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	8.006.771.636	8.214.139.129
16	Chi phí thuế TNDN hiện hành	927.725.664	1.894.667.360
17	Chi phí thuế TNDN hoãn lại	-	-
18	Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp	7.079.045.972	6.319.471.769
19	Lãi cơ bản trên cổ phiếu (*)	2.130	1.896

III/ Các chỉ tiêu tài chính cơ bản

TT	CHỈ TIÊU	Năm 2021	Năm 2022
1	<b>Cơ cấu tài sản</b>		
	- Tài sản dài hạn/ Tổng Tài sản	51%	51%
	- Tài sản ngắn hạn/ Tổng Tài sản	49%	49%
2	<b>Cơ cấu nguồn vốn</b>		
	- Nợ phải trả/ Tổng nguồn vốn	41%	33%
	- Nguồn vốn chủ sở hữu/ Tổng nguồn vốn	59%	67%
3	<b>Tỷ suất lợi nhuận</b>		
	- Tỷ suất lợi nhuận/ Tổng Tài sản	8%	8%
	- Tỷ suất lợi nhuận / Doanh thu thuần	4%	4%
	- Tỷ suất lợi nhuận/ nguồn vốn chủ sở hữu	14%	13%

NGƯỜI LẬP BIỂU

*HA*  
Hoàng Chi Oanh

Lập ngày 23 tháng 03 năm 2023  
KẾ TOÁN TRƯỞNG

*Le*  
GIAM ĐỐC  
CÔNG TY  
CỔ PHẦN  
KHOÁNG SẢN  
Á CHÂU  
H. NGHỊ LỘC. T. NGHỆ AN  
*Le*  
LÊ VĂN CHIẾN

**BÁO CÁO CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
TẠI ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG NĂM 2023**

Kính gửi: **Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần khoáng sản Á Châu**

- Căn cứ vào Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14, ngày 17 tháng 06 năm 2020;
- Căn cứ vào Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty cổ phần khoáng sản Á Châu;
- Căn cứ vào chức năng nhiệm vụ của Hội đồng quản trị;

Hội đồng quản trị Công ty cổ phần khoáng sản Á Châu xin báo cáo đánh giá kết quả hoạt động năm 2022, nhiệm kỳ 2018 – 2022 và phương hướng nhiệm vụ năm 2023, nhiệm kỳ 2023-2028 trước Đại hội đồng cổ đông như sau:

**I. TÌNH HÌNH CHUNG**

**1. Thuận lợi:**

- Công ty được sự quan tâm ủng hộ của các cổ đông, đặc biệt là cổ đông pháp nhân lớn Coecco;
- Công ty có 2 mỏ đá trắng để cung cấp nguyên liệu cho nhà máy của công ty nên tương đối chủ động trong việc đảm bảo nguyên liệu cho sản xuất.
- Công ty đã có kinh nghiệm trong sản xuất và tiêu thụ bột đá trắng; thương hiệu AMC và NSS được khách hàng đánh giá cao.

**2. Khó khăn:**

Dịch bệnh covid 19 diễn biến phức tạp, kéo dài, thị trường ngành sản xuất bột đá cạnh tranh gay gắt, nhiều khách hàng lớn của công ty đầu tư nhà máy sản xuất bột đá để chủ động nguồn nguyên liệu; chi phí đầu vào tăng cao, đặc biệt là cước vận tải đã ảnh hưởng lớn đến hoạt động sản xuất kinh doanh, đầu tư mở rộng của Công ty.

Có sự biến động liên tục nhân sự cấp chủ chốt, thay đổi thành viên HĐQT, giám đốc, kế toán trưởng và trưởng các phòng ban.

**II. KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**

**1. Nhân sự các thành viên hội đồng quản trị**

Đại hội đồng cổ đông năm 2018 đã bầu ra 05 thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2018 – 2022 gồm:



- Ông Đinh Xuân Tụ, Chủ tịch HĐQT
- Ông Hoàng Trọng Diên thành viên HĐQT/Giám đốc
- Ông Lê Văn Chiến, thành viên HĐQT
- Bà Nguyễn Thị Ngân, thành viên HĐQT
- Ông Nguyễn Trung Thành, thành viên HĐQT

Tháng 9/2018 ông Hoàng Trọng Diên thôi tư cách thành viên HĐQT đề nghị chế độ; Ông Lê Đình Hùng được bầu bổ sung vào HĐQT tháng 9/2018, được giao giữa chức vụ giám đốc và nghỉ chế độ từ tháng 8/2022; Ông Nguyễn Văn Hùng được bầu bổ sung vào HĐQT từ tháng 8/2022.

Thời điểm hiện tại Hội đồng quản trị của công ty cổ phần khoáng sản Á Châu gồm 5 thành viên như sau:

- Ông Đinh Xuân Tụ - Chủ tịch HĐQT
- Ông Lê Văn Chiến - Thành viên HĐQT/Giám đốc
- Ông Nguyễn Văn Hùng - Thành viên HĐQT
- Ông Nguyễn Trung Thành - Thành viên HĐQT
- Bà Nguyễn Thị Ngân - Thành viên HĐQT

## 2. Công tác chỉ đạo, lãnh đạo về thực hiện các chỉ tiêu sản xuất kinh doanh hàng năm

Thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, HĐQT công ty đã xác định và triển khai kế hoạch, phương hướng sản xuất kinh doanh hàng năm. Qua nhiệm kỳ 5 năm, HĐQT đã thực hiện chức năng chỉ đạo, lãnh đạo và giám sát để đảm bảo thực hiện các hoạch đề ra theo đúng định hướng và mục tiêu.

Kết quả thực hiện các chỉ tiêu cơ bản năm 2022 và nhiệm kỳ 2018-2022 như sau:

### 2.1 Bảo toàn và phát triển vốn

STT	Chỉ tiêu	ĐVT	2018	2019	2020	2021	2022
1	Vốn chủ sở hữu	triệu đồng	46.928	49.331	50.043	50.360	49.971
2	Vốn điều lệ	triệu đồng	28.500	28.500	28.500	28.500	28.500

### 2.2 Kết quả sản xuất kinh doanh

\* Các chỉ tiêu chính đạt được năm 2022

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	Năm 2022	% thực hiện
1	Sản lượng sản xuất	Tấn	118.569	104,3%
2	Sản lượng tiêu thụ	Tấn	120.103	105,7%
3	Doanh thu và TN khác	Trđ	166.225	109,7%
4	Lợi nhuận trước thuế	Trđ	8.214	107,2%

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	Năm 2022	% thực hiện
5	Lợi nhuận sau thuế	Trđ	6.319	92,6%
6	Thu nhập bình quân người lao động	Đ/ng/th	10,9	108 %

(Chi tiết theo báo cáo tài chính đã được công ty kiểm toán độc lập kiểm toán).

\* Các chỉ tiêu chính đạt được trong nhiệm kỳ

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch nhiệm kỳ	Thực hiện nhiệm kỳ	% thực hiện
1	Sản lượng sản xuất	Tấn	557.107	567.105	101,8%
2	Sản lượng tiêu thụ	Tấn	557.107	578.889	103,9%
3	Doanh thu và TN khác	Trđ	770.872	762.338	98,9%
4	Lợi nhuận trước thuế	Trđ	42.372	45.233	106,8%
5	Lợi nhuận sau thuế	Trđ	39.323	40.893	104,0%
6	Thu nhập bình quân	Đ/ng/th	9,70	10,18	104,9%

Mặc dù phải đối mặt với thách thức cạnh tranh khốc liệt, giá bán giảm, các chi phí đầu vào tăng mạnh, thuế thu nhập doanh nghiệp ngày càng tăng (các năm trước 5%, năm 2021-2022 là 10%) nhưng hầu hết các chỉ tiêu chính về SXKD trong năm 2022 và nhiệm kỳ 2018-2022 cơ bản đạt và vượt kế hoạch được ĐHCĐ thông qua.

### 2.3 Công tác đầu tư:

#### \* Năm 2022

- Hạng mục đã đầu tư: Xe nâng xuất hàng và một số hạng mục khác phục vụ sản xuất tổng giá trị 471 triệu đồng.

- Hạng mục đầu tư dở dang:

STT	Chỉ tiêu Đầu tư	Số lượng	Giá trị (Triệu đồng)
1	Máy đào	02 Cái	1.500
2	Nhà kho chứa sản phẩm	01 Cái	3.187
3	Trạm cân, nhà vận hành tại mỏ Châu Hồng	01 cái	413
4	Trạm cân, nhà vận hành tại mỏ Châu Quang	01 Cái	329
	<b>Cộng</b>		<b>5.429</b>

\* Nhiệm kỳ 2018-2022 (Không tính hạng mục đầu tư dở dang)

STT	Chỉ tiêu Đầu tư	ĐVT (Triệu đồng)	Giá trị
1	Máy móc thiết bị	Triệu đồng	4.362
2	Xây dựng cơ bản	Triệu đồng	1.804
3	Đầu tư khác	Triệu đồng	2.748
	<b>Cộng</b>		<b>8.914</b>

### 3. Kết quả giám sát ban điều hành công ty:

Căn cứ luật doanh nghiệp, điều lệ và các quy chế công ty đã ban hành. HĐQT giám sát hoạt động của ban điều hành công ty một cách thường xuyên và liên tục với kết quả như sau:

- Nhiệm kỳ 2018 – 2022 tuy gặp rất nhiều khó khăn như dịch bệnh diễn biến phức tạp, kéo dài, giá cả tăng cao, thị trường cạnh tranh gay gắt nhưng Ban điều hành đã có nhiều giải pháp linh hoạt, quyết liệt, kịp thời trong sản xuất, khai thác, tiêu thụ sản phẩm; Quan tâm đến công ăn việc làm, thu nhập và thực hiện tốt các chính sách động viên khuyến khích người lao động.

- Ban điều hành công ty cổ phần khoáng sản Á Châu đã thực hiện đúng chức năng và nhiệm vụ được phân công và quy định trong điều lệ và quy chế của công ty. Hoạt động SXKD ổn định, cơ bản đạt và vượt các chỉ tiêu kế hoạch được ĐHĐCĐ thông qua.

- Các nghị quyết, chỉ đạo của HĐQT được ban điều hành triển khai quyết liệt, kịp thời, sâu sát, cụ thể.

### 4. Việc xây dựng và thực hiện Điều lệ, Quy chế quản trị công ty

Nhiệm kỳ 2018-2022 HĐQT đã chỉ đạo xây dựng, sửa đổi bổ sung và trình Đại hội đồng cổ đông phê duyệt Điều lệ Công ty; chỉ đạo xây dựng, sửa đổi, bổ sung và ban hành Quy chế Quản trị nội bộ Công ty, Quy chế Tổ chức và hoạt động của Hội đồng Quản trị, Ban Kiểm soát, các quy chế quản lý nội bộ, các văn bản, quy định khác trong công ty theo đúng quy định phù hợp với hoạt động thực tiễn của Công ty hàng năm và đúng quy định của pháp luật.

Việc chấp hành các quy định của Pháp luật, thực hiện điều lệ, các quy định, quy chế trong quá trình SXKD luôn được công ty tuân thủ nghiêm túc.

### 5. Việc tổ chức triển khai các đại hội cổ đông hàng năm và các phiên họp của Hội đồng quản trị

HĐQT đã tổ chức ĐHĐCĐ thường niên mỗi năm 1 lần và tổ chức 2 ĐHĐCĐ bất thường vào tháng 9/2018 và tháng 7/2022 để kiện toàn, miễn nhiệm và bầu bổ sung thành viên HĐQT, BKS.



Hàng quý HĐQT tổ chức các phiên họp HĐQT định kỳ để đánh giá việc thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh, triển khai kế hoạch sản xuất kinh doanh, thông qua các chủ trương đầu tư mở rộng sản xuất và giải quyết các vấn đề phát sinh trong quá trình thực hiện nhiệm vụ. Năm 2022 HĐQT đã ban hành 25 nghị quyết và trong toàn nhiệm kỳ là 68 nghị quyết để chỉ đạo ban điều hành thực hiện các công việc theo chức năng nhiệm vụ.

Nhiệm kỳ 2018-2022 HĐQT đã ban hành 11 quyết định bổ nhiệm các chức danh quản lý điều hành Công ty như Giám đốc, Phó giám đốc, kế toán trưởng, trưởng các phòng ban của Công ty, Phó quản đốc, quản đốc phân xưởng.

#### **6. Đánh giá hoạt động hội của đồng quản trị**

HĐQT luôn hoạt động trên nguyên tắc tập thể, tuân thủ các quy định của pháp luật, Điều lệ của Công ty và Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông cũng như các quy chế quản lý nội bộ đã ban hành.

Thông qua việc ban hành các Nghị quyết triển khai nhiệm vụ HĐQT đã thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, thực hiện chức năng chỉ đạo định hướng cho ban điều hành lập kế hoạch sản xuất kinh doanh và chỉ đạo, giám sát việc thực hiện các kế hoạch đã đề ra. Các cuộc họp của HĐQT được các thành viên tham gia đầy đủ và có sự tham gia của ban kiểm soát, ban điều hành. Các Nghị quyết và quyết định ban hành phù hợp với Điều lệ, Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông. Nội dung các phiên họp luôn được sự nhất trí và đồng thuận cao, tạo điều kiện thuận lợi trong việc đưa các nghị quyết của HĐQT vào thực tế kinh doanh của công ty.

#### **\* Một số tồn tại, hạn chế**

- Trong nhiệm kỳ 2018 - 2022 Hội đồng quản trị đã chú trọng đến công tác nghiên cứu đầu tư để tăng năng lực sản xuất, Công ty đã đầu tư được một dây chuyền sản xuất tại phân xưởng 2 thay thế dây chuyền cũ hiệu quả thấp và một số nội dung đầu tư khác đáp ứng yêu cầu sản xuất. Tuy nhiên công tác đầu tư triển khai còn chậm, giá trị đầu tư thấp, việc đầu tư mở rộng sản xuất chưa được như kỳ vọng.

- Công tác chỉ đạo ban điều hành và bộ phận chuyên môn cập nhật, nắm bắt và thực hiện các quy định pháp luật về thuế cũng như các chính sách khác của nhà nước còn chưa kịp thời, để phạt vi phạm hành chính về thuế.

- Lợi nhuận sau thuế có xu hướng giảm do cạnh tranh khốc liệt và việc ưu đãi về thuế thu nhập doanh nghiệp tại khu công nghiệp Nam Cẩm ngày càng giảm trong khi công ty chưa bù đắp được lợi nhuận tương ứng.

### **III. PHƯƠNG HƯỚNG HOẠT ĐỘNG HĐQT NĂM 2023 VÀ NHIỆM KỲ 2023 - 2028**

### 1. Dự báo tình hình

Những năm tới dự báo sẽ tiếp tục có nhiều khó khăn ảnh hưởng đến hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty khi rủi ro suy thoái kinh tế do xung đột Nga và Ukraine có thể kéo dài; giá cả, chi phí đầu vào tiếp tục biến động khó lường, cạnh tranh trên thị trường ngày càng khốc liệt. Từ năm 2023 hết thời gian ưu đãi thuế thu nhập doanh nghiệp, mức nộp thuế TNDN là 20%.

### 2. Các chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2023

STT	Chỉ tiêu	ĐVT	KH năm 2023	Ghi chú
1	Sản lượng sản xuất bột đá	Tấn	113.600	
2	Sản lượng tiêu thụ bột đá	Tấn	113.600	
3	Doanh thu	Triệu đồng	162.877	
4	Lợi nhuận trước thuế	Triệu đồng	7.786	
5	Lợi nhuận sau thuế	Triệu đồng	6.080	
6	Thu nhập BQNLD	Tr đồng/ng	10,8	
7	Nộp ngân sách	Triệu đồng	5.232	
8	Sản lượng khai thác đá mỏ	Tấn	113.475	
9	Chi trả cổ tức/VĐL	%	15	

### 3. Dự kiến các chỉ tiêu chính nhiệm kỳ 2023-2028

TT	Chỉ tiêu	Đvt	Bình quân hàng năm giai đoạn 2023-2028	Dự kiến chỉ tiêu năm 2028
1	Sản lượng sản xuất	Tấn	122.120	127.000
2	Sản lượng tiêu thụ	Tấn	122.120	127.000
3	Doanh thu và TN khác	Trđ	175.094	182.091
4	Lợi nhuận trước thuế	Trđ	8.417	8.800
5	Lợi nhuận sau thuế	Trđ	6.567	6.864
6	Cổ tức tối thiểu	%	15-20%	20%
7	Thu nhập bình quân	Tr.đ/ng/th	11,5	12,0

### 4. Công tác đầu tư

- Trong năm 2023 công ty dự kiến đầu tư các hạng mục sau:

- + Hoàn thiện các hạng mục đầu tư dở dang của năm 2022
- + Đầu tư Dây chuyền sản xuất bột siêu mịn công suất BQ 30.000 tấn/năm cho cỡ hạt từ 8-30 micron, giá trị đầu tư dự kiến 19,2 tỷ đồng.

- + Thiết kế thẩm duyệt và lắp đặt hệ thống PCCC tại nhà máy: 770 triệu
- *Nhiệm kỳ 2023-2028 công ty tập trung nghiên cứu đầu tư các nội dung sau:*
- + Tập trung nghiên cứu đầu tư tăng năng lực sản xuất, thay thế các máy móc thiết bị đã cũ, hiệu quả sử dụng thấp nhằm giảm giá thành sản phẩm, nâng cao năng lực cạnh tranh.
- + Tiếp tục hoàn thiện việc chuyển quyền khai thác và làm thủ tục đề nghị cấp phép thêm trữ lượng tại mỏ đá Châu Quang.
- + Tìm kiếm cơ hội, nghiên cứu đầu tư mở rộng các ngành nghề mới, sản xuất các sản phẩm mới (Sản xuất bột trét, đá khối, đá xẻ...) khi có điều kiện thích hợp.

### **5. Các giải pháp cơ bản:**

- Tăng cường công tác quản lý, chỉ đạo hoạt động, bảo đảm thực hiện có hiệu quả Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông hàng năm, phấn đấu hoàn thành vượt mức các chỉ tiêu cơ bản như sản lượng, doanh thu, lợi nhuận, cổ tức, lương và các chế độ của người lao động; Bảo vệ quyền lợi hợp pháp tối đa cho các cổ đông, giữ vững và phát triển bền vững thương hiệu AMC và NSS; bảo toàn và phát triển nguồn vốn.

- Chỉ đạo thực hiện các giải pháp để ổn định sản xuất, giữ vững và mở rộng thị trường tiêu thụ sản phẩm để tăng doanh thu và lợi nhuận. Xây dựng phương án kinh doanh với chính sách chất lượng hàng hóa và dịch vụ ưu việt để phát triển thị phần. Chủ động nghiên cứu đầu tư sản xuất các sản phẩm mới, đầu tư tăng năng lực sản xuất đáp ứng nhu cầu của thị trường. Thường xuyên quan tâm công tác chăm sóc khách hàng;

- Chỉ đạo thực hiện tốt công tác công nghệ kỹ thuật, tổ chức bảo dưỡng, sửa chữa kịp thời, bảo đảm hiệu quả MMTB cho sản xuất; đẩy mạnh công tác sáng kiến cải tiến kỹ thuật, giảm giá thành nâng cao hiệu quả.

- Chỉ đạo thực hiện tốt công tác tài chính- kế toán; sử dụng hiệu quả nguồn vốn tự có và vốn vay, tích cực thu hồi công nợ, hạn chế tối đa công nợ. Quản lý chặt chẽ định mức KTKT, định mức lao động- đơn giá tiền lương và các định mức chi phí đã được duyệt

- Chỉ đạo đảm bảo đầy đủ, kịp thời chế độ cho người lao động, thường xuyên quan tâm đến công tác ATVSLĐ và cải thiện môi trường, điều kiện làm việc; khen thưởng, biểu dương ghi nhận thành tích kịp thời những người lao động có nhiều sáng kiến, thành tích tốt.

- Chỉ đạo tăng cường công tác kiểm tra, phấn đấu đảm bảo an toàn tuyệt đối trong sản xuất, khai thác và an toàn giao thông.

- Chỉ đạo thực hiện tốt, đúng quy trình, quy định việc khai thác tại 2 mỏ đá của công ty để chủ động nguồn nguyên liệu cho sản xuất, nâng cao hiệu quả. Phấn đấu thực hiện xong việc chuyển quyền khai thác mỏ Châu Quang trong năm 2023.

- Tiếp tục nâng cao chất lượng hoạt động của HĐQT, ban hành kịp thời các Nghị quyết, Quyết định lãnh đạo quản lý và giải quyết các vấn đề cần thiết; thực hiện nghiêm chỉnh chế độ đôn đốc, kiểm tra, giám sát Ban điều hành trong việc chấp hành các quy định của pháp luật, Điều lệ, Quy định, Quy chế của Công ty, các Nghị quyết, Quyết định của ĐHĐCĐ, Hội đồng quản trị.

Trên đây là báo cáo đánh giá hoạt động của HĐQT Công ty CP khoáng sản Á Châu năm 2022 và nhiệm kỳ 2018 - 2022, kế hoạch công tác năm 2023 và dự kiến một số chỉ tiêu SXKD và đầu tư nhiệm kỳ 2023-2028, kính mong Đại hội xem xét, thảo luận và quyết nghị.

*Xin chân thành cảm ơn và kính chúc quý vị sức khỏe, hạnh phúc và thành đạt!*

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**



**BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT  
CÔNG TY CỔ PHẦN KHOÁNG SẢN Á CHÂU NHIỆM KỲ 2018 - 2022**



- Căn cứ Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty CP Khoáng sản Á châu;
- Căn cứ Quy chế hoạt động của Ban kiểm soát;

Thực hiện chức năng, nhiệm vụ của Ban kiểm soát theo quy định của Luật Doanh Nghiệp và Điều lệ Công ty. Ban kiểm soát trân trọng báo cáo trước Đại hội đồng cổ đông kết quả kiểm tra, giám sát các hoạt động của công ty nhiệm kỳ 2018 - 2022 như sau:

**I. HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT NHIỆM KỲ 2018-2022**

1. Giám sát việc tuân thủ các quy định của pháp luật, Điều lệ công ty và Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông khi Hội đồng quản trị và Ban điều hành thực thi các nhiệm vụ.
2. Định kỳ kiểm tra, giám sát Báo cáo tài chính quý, 06 tháng, năm nhằm đánh giá tính hợp lý, chính xác của các số liệu tài chính. Kiểm tra sổ sách, chứng từ kế toán, chi phí sản xuất, công tác đầu tư, chấp hành chế độ tài chính kế toán của công ty.
3. Xem xét các Báo cáo đánh giá công tác quản lý, điều hành và Báo cáo tình hình thực hiện kế hoạch SXKD, kế hoạch đầu tư do Ban điều hành báo cáo hàng quý, năm;
4. Giám sát việc công bố thông tin của công ty theo đúng quy định của pháp luật, xem xét tính minh bạch của quá trình công bố thông tin để đảm bảo quyền lợi của các cổ đông;
5. Giám sát việc chấp hành nghĩa vụ chính sách của pháp luật bao gồm các nghĩa vụ thuế, các nghĩa vụ tài chính khác.
6. Tham gia đầy đủ các cuộc họp của Hội đồng quản trị và một số cuộc họp của Công ty.

Nhìn chung, trong quá trình thực hiện nhiệm vụ của mình, Ban kiểm soát luôn được Hội đồng quản trị, Ban điều hành tạo mọi điều kiện thuận lợi để hoàn thành nhiệm vụ. Đối với các cổ đông Ban kiểm soát không nhận được khiếu nại nào của cổ đông về hoạt động của công ty, về điều hành của HĐQT và Ban điều hành.

## II. KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG SXKD NĂM 2022, NHIỆM KỲ 2018-2022 VÀ TÌNH HÌNH TÀI CHÍNH CÔNG TY TẠI THỜI ĐIỂM 31/12/2022

### 1. Kết quả hoạt động SXKD năm 2022

TT	Nội dung	Kế hoạch năm 2022	Thực hiện năm 2022	Đạt %KH
1	Khối lượng sản xuất (tấn)	113.670	118.569	104,3%
2	Doanh thu và thu nhập khác (đồng)	151.473.681.818	166.225.236.932	109,7%
3	Lợi nhuận trước thuế (đồng)	7.660.832.094	8.214.139.129	107,2%
4	Lợi nhuận sau thuế (đồng)	6.822.718.312	6.319.471.769	92,6%
5	Nộp ngân sách nhà nước (đồng)	8.198.521.423	9.162.342.745	111,7%
6	TN bình quân (đ/ng/th)	10.097.122	10.910.927	108,1%

### 2. Kết quả hoạt động SXKD nhiệm kỳ 2018 – 2022

Nội dung	Năm 2018	Năm 2019	Năm 2020	Năm 2021	Năm 2022	Đạt% KH
Khối lượng SX ( tấn)	112.159	109.277	108.805	118.117	118.569	101,8%
DT và TN khác (tỷ đồng)	144,675	139,401	153,837	158,197	166,225	98,9%
LN trước thuế (tỷ đồng)	11,466	9,645	7,922	8,006	8,214	105,9%
LN sau thuế (tỷ đồng)	10,789	9,085	7,619	7,079	6,319	103,1%
TN bình quân (đ/ng/th)	9.683.686	9.884.749	10.100.000	10.600.000	10.910.927	105,4%

### 3. Tình hình tài chính của công ty tại thời điểm 31/12/2022

TT	Chỉ tiêu	Số đầu năm 01/01/2018 (đã điều chỉnh)	Số cuối năm 31/12/2022	Ghi chú
<b>I</b>	<b>Tài sản ngắn hạn</b>	<b>34.377.882.998</b>	<b>36.441.682.854</b>	
1	Tiền	259.287.553	9.610.582.290	
2	Các khoản phải thu ngắn hạn	22.684.823.586	16.322.115.789	
+	<i>Phải thu ngắn hạn khách hàng</i>	<i>22.243.274.763</i>	<i>16.400.891.191</i>	
+	<i>Trả trước cho người bán ngắn hạn</i>		<i>27.000.000</i>	
+	<i>Phải thu ngắn hạn khác</i>	<i>573.972.948</i>	<i>81.198.498</i>	
+	<i>Dự phòng phải thu ngắn hạn khó đòi</i>	<i>(132.424.125)</i>	<i>(186.973.900)</i>	
3	Hàng tồn kho	10.784.391.611	8.966.080.197	
4	Tài sản ngắn hạn khác	649.380.248	1.542.904.578	
<b>II</b>	<b>Tài sản dài hạn</b>	<b>54.156.874.736</b>	<b>38.433.747.361</b>	

1	Các khoản phải thu dài hạn	1.455.728.341	3.332.294.193
2	Tài sản cố định	49.467.898.514	24.657.816.263
3	Tài sản dài hạn khác	3.233.247.881	10.443.636.905
*	<b>Tổng cộng tài sản</b>	<b>88.534.757.734</b>	<b>74.875.430.215</b>
<b>III</b>	<b>Nợ phải trả</b>	<b>40.915.694.197</b>	<b>24.903.955.254</b>
1	Nợ ngắn hạn	36.578.394.197	21.716.534.213
+	<i>Vay và nợ ngắn hạn</i>		
+	<i>Phải trả cho người bán ngắn hạn</i>	<i>14.392.727.413</i>	<i>14.843.622.187</i>
+	<i>Người mua trả tiền trước ngắn hạn</i>	<i>244.621.900</i>	<i>214.597.751</i>
+	<i>Thuế và các khoản phải nộp NN</i>	<i>3.485.128.430</i>	<i>480.573.077</i>
+	<i>Phải trả cho người lao động</i>	<i>5.807.062.335</i>	<i>4.369.228.191</i>
+	<i>Chi phí phải trả ngắn hạn</i>	<i>224.953.229</i>	<i>172.102.201</i>
+	<i>Phải trả ngắn hạn khác</i>	<i>732.999.913</i>	<i>756.746.478</i>
+	<i>Vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn</i>	<i>11.683.947.384</i>	<i>836.000.000</i>
+	<i>Quỹ khen thưởng phúc lợi</i>	<i>6.953.143</i>	<i>43.664.328</i>
2	Nợ dài hạn	4.337.300.000	3.187.421.041
+	<i>Vay và nợ thuê tài chính dài hạn</i>	<i>4.337.300.000</i>	<i>1.015.000.000</i>
+	<i>Dự phòng phải trả dài hạn</i>		<i>2.172.421.041</i>
<b>IV</b>	<b>Nguồn vốn chủ sở hữu</b>	<b>47.619.063.537</b>	<b>49.971.474.961</b>
1	Vốn góp của chủ sở hữu	28.500.000.000	28.500.000.000
2	Quỹ đầu tư phát triển	9.925.898.014	15.152.003.192
3	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	9.193.165.523	6.319.471.769
*	<b>Tổng cộng nguồn vốn</b>	<b>88.534.757.734</b>	<b>74.875.430.215</b>

### III. ĐÁNH GIÁ HOẠT ĐỘNG QUẢN TRỊ VÀ BAN ĐIỀU HÀNH

#### 1. Công tác quản lý và điều hành công ty nhiệm kỳ 2018-2022

##### a) Hoạt động của Hội đồng quản trị

- Hội đồng quản trị đã quản lý, chỉ đạo hoạt động của công ty theo đúng pháp luật và Điều lệ của Công ty, triển khai và thực hiện tốt các Nghị Quyết của Đại hội đồng cổ đông đề ra.

- Hội đồng quản trị đã tổ chức các cuộc họp định kỳ hàng quý theo đúng quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty. Trong nhiệm kỳ qua HĐQT đã có những hoạt động tích cực và hiệu quả, phối hợp chặt chẽ với Giám đốc và Ban điều hành để đưa ra các định hướng cũng như giải quyết kịp thời các yêu cầu kinh doanh của công ty, giúp công ty đạt hiệu quả kinh doanh cao, mang lại lợi ích to lớn và có ý nghĩa cho các Cổ đông.

- Các Nghị quyết của Hội đồng quản trị được ban hành phù hợp với các chức năng và quyền hạn theo quy định của pháp luật và Điều lệ công ty.

Ban kiểm soát đánh giá hoạt động của HĐQT phù hợp với quy định pháp luật và Điều lệ hoạt động của công ty, các nội dung Nghị quyết, quyết định của HĐQT đã được Ban giám đốc triển khai kịp thời, đảm bảo tiến độ đáp ứng với yêu cầu hoạt động sản xuất kinh doanh của công ty.

### **b) Hoạt động của Ban điều hành**

- Cùng với Ban điều hành, Giám đốc công ty đã triển khai thực hiện đầy đủ, kịp thời các quy định, Nghị quyết của Hội đồng quản trị và Đại hội đồng cổ đông, thực hiện tốt kế hoạch sản xuất kinh doanh của công ty, chủ động lập kế hoạch quản lý, điều hành sản xuất kinh doanh, tìm kiếm mở rộng thêm khách hàng, phát huy hiệu quả bộ máy tổ chức và quản lý của Công ty.

- Ban điều hành có sự phối hợp chặt chẽ, chủ động, tích cực trong tìm kiếm công việc, chỉ đạo sản xuất kinh doanh, đảm bảo việc làm và nâng cao thu nhập cho cán bộ công nhân viên trong công ty.

- Ban điều hành công ty thường xuyên tổ chức giao ban để bàn việc thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh của công ty, đồng thời đưa ra những chỉ đạo, chấn chỉnh và biện pháp khắc phục những tồn tại, thiếu sót.

Các quy định hoạt động của công ty được đảm bảo và tuân thủ theo đúng pháp luật, các phân xưởng đảm bảo an toàn trong lao động sản xuất, các chế độ quyền lợi CBCNV, người lao động được thực hiện theo đúng luật lao động. Công tác Đảng, công đoàn, đoàn thanh niên đã được thực hiện và quan tâm tạo điều kiện về thời gian, kinh phí để hoạt động theo quy định của Nhà nước, Luật doanh nghiệp.

## **2. Đánh giá kết quả hoạt động kinh doanh, tài chính năm 2022**

### **a) Công tác lập và kiểm toán báo cáo tài chính**

Báo cáo tài chính năm 2022 của công ty được lập theo các chuẩn mực và chế độ kế toán Việt Nam hiện hành.

Các báo cáo tài chính năm 2022 được kiểm toán bởi Công ty TNHH kiểm toán Quốc tế (iCPA). Báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính tại thời điểm ngày 31/12/2022, cũng như kết quả hoạt động SXKD và lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với các chuẩn mực, chế độ kế toán doanh nghiệp và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính. Các báo cáo tài chính cũng được công bố tới các cổ đông một cách kịp thời theo các quy định hiện hành đối với công ty niêm yết.

### **b) Hiệu quả sản xuất kinh doanh**

Trong năm 2022, do giá cả nhiên liệu tăng mạnh làm các khoản chi phí đầu vào tăng, dịch bệnh Covid-19 tiếp tục diễn biến phức tạp đã ảnh hưởng lớn đến hoạt động sản xuất kinh doanh, nhưng HĐQT, Ban điều hành lãnh đạo quyết liệt, chủ động thực hiện nhiệm vụ SXKD, đảm bảo việc làm và thu nhập cho người lao động. Kết quả các chỉ tiêu chủ yếu đều đạt và vượt so với kế hoạch, cụ thể: Doanh



thu và thu nhập khác đạt 109,73% KH năm, lợi nhuận trước thuế đạt 107,22% KH năm; thu nhập bình quân của người lao động đạt 108,05% KH năm.

Lợi nhuận sau thuế: 6.319.471.769 đồng đạt 92,62%KH, nguyên nhân là do trong năm đơn vị bị truy thu thuế TNDN từ năm 2019-2021 với số tiền: 716 triệu đồng.

Công tác thị trường luôn được chú trọng, công suất máy móc thiết bị được phát huy, chất lượng sản phẩm cơ bản được duy trì.

### **c) Đánh giá tình hình tài chính của doanh nghiệp**

- Khả năng sinh lời của công ty ở mức khá: Tỷ suất lợi nhuận sau thuế / vốn chủ sở hữu (ROE) đạt 14,54%; Tỷ suất lợi nhuận sau thuế / tổng tài sản (ROA) đạt 7,88%; lãi cơ bản trên cổ phiếu đạt 1.896 đ/cổ phiếu.

- Các chỉ tiêu đánh giá tình hình tài chính của Công ty ở mức an toàn: Khả năng thanh toán tổng quát là 3,01 lần; Khả năng thanh toán nợ ngắn hạn là 1,68 lần; Khả năng thanh toán nhanh là 1,27 lần; Hệ số nợ phải trả / vốn chủ sở hữu là 0,5 lần.

### **d) Tình hình quản lý, sử dụng vốn và tài sản**

- Công tác quản lý sử dụng tài sản, vật tư, tiền vốn của đơn vị được thực hiện chặt chẽ, huy động và sử dụng vốn đúng mục đích, nguồn vốn KD được bảo toàn.

- Quản lý công nợ: Công nợ phải thu, phải trả được phân loại, theo dõi chi tiết theo từng đối tượng thanh toán. Đơn vị đã tích cực thu hồi công nợ để đảm bảo kịp thời vốn cho hoạt động sản xuất kinh doanh và đầu tư.

- Tình hình thực hiện đầu tư mua sắm tài sản:

Trong kỳ đơn vị đã đầu tư tài sản, máy móc thiết bị trị giá: 471 triệu đồng.

### **e) Tình hình thực hiện định mức chi phí, giá thành sản phẩm**

Đơn vị tổng hợp chi phí, tính giá thành sản phẩm chi tiết theo từng cung đoạn, từng sản phẩm; nhìn chung công tác quản lý định mức kinh tế kỹ thuật, định mức chi phí, giá thành sản phẩm bám kế hoạch.

- Chi phí lãi tiền vay vốn giảm so với kế hoạch (thực hiện 489 triệu đồng / kế hoạch 1.675 triệu đồng bằng 29,2%KH).

### **f) Tình hình chấp hành chế độ, chính sách**

- Thực hiện công tác quản lý tài chính – kế toán cơ bản chấp hành được nguyên tắc, chế độ tài chính kế toán. Hệ thống báo cáo tài chính được lập theo mẫu biểu quy định của Nhà nước. Kịp thời công bố thông tin theo quy định.

- Công ty cơ bản đã chấp hành đầy đủ các nghĩa vụ thu nộp ngân sách Nhà nước và cấp trên.

- Công ty phân phối lợi nhuận năm 2021 theo đúng quyết định tại Nghị quyết đại hội đồng cổ đông đề ra.

- Công ty quyết toán quỹ tiền lương thực hiện của người lao động và quản lý Doanh nghiệp theo quy định của pháp luật hiện hành.

**\* Một số tồn tại:**

- Công nợ phải thu khách hàng tuy đã giảm nhưng vẫn còn lớn: 16.400 triệu đồng (số đầu năm: 28.227 triệu đồng), trong đó vẫn còn có khách hàng nợ quá hạn, khó đòi chưa thu hồi được, số dự phòng phải thu khó đòi đã trích lập đến ngày 31/12/2022: 187 triệu đồng.

- Trong năm đơn vị đã bị thanh tra liên ngành phạt hành chính và truy thu thuế TNDN trên 1.270 triệu đồng đã làm giảm kết quả Sxkd năm 2022.

- Việc thực hiện thủ tục chuyển mỏ đá Châu Quang từ Tổng công ty Hợp tác kinh tế sang Công ty CP Khoáng sản Á Châu chưa thực hiện được.

**3. Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh nhiệm kỳ 2018-2022**

Hoạt động sản xuất kinh doanh nhiệm kỳ 2018 – 2022 cơ bản ổn định, các chỉ tiêu kinh tế chủ yếu đạt và vượt so với kế hoạch: Khối lượng sản xuất đạt 101,8%KH, Doanh thu và thu nhập khác đạt 98,9%KH, Lợi nhuận trước thuế đạt 105,9% KH, Lợi nhuận sau thuế đạt 103,1%KH, Thu nhập bình quân người lao động 10.235.687 đồng/người/tháng đạt 105,4% KH;

Công tác thị trường luôn được chú trọng và phát huy có hiệu quả, chất lượng sản phẩm luôn được duy trì tốt luôn khẳng định được thương hiệu và uy tín đối với khách hàng.

**IV. KIẾN NGHỊ, GIẢI PHÁP**

Để công ty hoàn thành các chỉ tiêu năm 2023 và nhiệm kỳ 2023 - 2028 được Đại hội đồng cổ đông thường niên biểu quyết thông qua, nhằm hạn chế những sai sót, rủi ro trong quá trình điều hành mọi hoạt động sản xuất kinh doanh của công ty. Ban kiểm soát đưa ra một số kiến nghị, giải pháp cụ thể như sau.

Đề nghị công ty quyết liệt trong công tác thu hồi công nợ khách hàng để đảm bảo kịp thời vốn cho hoạt động sản xuất kinh doanh và đầu tư, nhất là các khoản công nợ lớn, các khoản công nợ tồn đọng, quá hạn. Tiếp tục làm tốt công tác thị trường tiêu thụ sản phẩm, quản lý tốt chất lượng và định mức KTKT, tiết kiệm các khoản chi phí nhằm nâng cao hiệu quả SXKD.

Đề nghị công ty tiếp tục làm việc, phối hợp các bên liên quan làm các thủ tục chuyển quyền khai thác mỏ Châu Quang theo đúng qui định pháp luật.

Không ngừng nâng cao hiệu lực và hiệu quả của Hội quản quản trị, Ban giám đốc trên cơ sở tuân thủ chặt chẽ các quy định của pháp luật và điều lệ công ty.

**V. KẾ HOẠCH HĐ CỦA BAN KIỂM SOÁT NHIỆM KỲ 2023 – 2028**

1. Tham gia đầy đủ các cuộc họp của Hội đồng quản trị và một số cuộc họp khác của công ty.

2. Giám sát các hoạt động của công ty trong việc thực hiện của Nghị quyết đại hội đồng cổ đông, thực hiện Điều lệ công ty.

3. Kiểm tra việc chấp hành, thực hiện các quy định, quy chế do công ty đã ban hành, phối hợp các đoàn kiểm tra, kiểm toán khi có yêu cầu.

4. Xem xét, thẩm định báo cáo tài chính, báo cáo đánh giá công tác quản lý, điều hành và Báo cáo tình hình thực hiện nhiệm vụ SXKD hàng quý, năm.

5. Thực hiện các công tác khác theo chức năng, nhiệm vụ của Ban Kiểm soát.

Trên đây là báo cáo quá trình thực hiện nhiệm vụ của Ban kiểm soát năm 2022, nhiệm kỳ 2018 – 2022 và kế hoạch hoạt động của Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2023 – 2028 trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 của công ty cổ phần Khoáng Sản Á Châu.

Thay mặt Ban kiểm soát, tôi xin trân trọng cảm ơn sự tin nhiệm, hỗ trợ và tạo điều kiện của Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị, Ban điều hành công ty trong suốt nhiệm kỳ vừa qua đã giúp cho Ban kiểm soát hoàn thành tốt nhiệm vụ của mình. Cuối cùng tôi xin gửi tới quý vị đại biểu và quý vị cổ đông lời chúc sức khỏe, hạnh phúc, thành đạt, chúc Đại hội thành công tốt đẹp.

**Nơi nhận:**

- ĐHCĐ;
- HĐQT;
- Ban giám đốc;
- Thành viên BKS;
- Lưu: VT, BKS.

**TM.BAN KIỂM SOÁT  
TRƯỞNG BAN**



**Bùi Nam Anh**



**TỜ TRÌNH**  
**Về việc phân phối lợi nhuận năm 2022**

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023

- Căn cứ Điều lệ tổ chức & hoạt động Công ty cổ phần Khoáng sản Á Châu;
- Căn cứ nghị quyết số 01/2023 của Hội đồng quản trị ngày 17/01/2023;
- Căn cứ kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2022 đã được kiểm toán và đã được Ban kiểm soát của Công ty kiểm tra,

Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Khoáng sản Á Châu trình Đại hội đồng cổ đông thông qua phương án phân phối lợi nhuận năm 2022, cụ thể như sau:

TT	KHOẢN MỤC	SỐ TIỀN (VND)
1	Tổng lợi nhuận sau thuế 2022 chưa phân phối	6.319.471.769
2	Trích tiền chi cổ tức cho Cổ đông năm 2022 (15% VDL)	4.275.000.000
3	Trích Quỹ thưởng ban điều hành	150.000.000
4	Trích Quỹ khen thưởng phúc lợi	789.933.971
5	Phần còn lại trích Quỹ đầu tư phát triển	1.104.537.798

Nơi gửi:

- Như trên;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ



Đình Xuân Tự



**TỜ TRÌNH**

**V/v Đề nghị thông qua quyết toán chi trả thù lao của HĐQT, BKS năm 2022  
và phương án thù lao, tiền lương cho HĐQT, BKS năm 2023**

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên 2023

Căn cứ Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Công ty CP Khoáng sản Á Châu;  
Căn cứ Quy chế quản lý tài chính của Công ty CP Khoáng sản Á Châu;  
Căn cứ Nghị quyết số 01 /NQ - ĐHĐCĐ ngày 16/04/2022 của Đại hội đồng  
cổ đông thường niên 2022;

Căn cứ Kết quả kinh doanh năm 2022 và Kế hoạch SXKD năm 2023 của Công ty  
cổ phần Khoáng sản Á Châu,

Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Khoáng sản Á Châu kính trình Đại hội đồng  
cổ đông biểu quyết thông qua Quyết toán chi trả thù lao của Hội đồng quản trị, Ban  
kiểm soát năm 2022 và kế hoạch chi trả thù lao, tiền lương của Hội đồng quản trị, Ban  
kiểm soát năm 2023 như sau:

**1. Quyết toán chi trả thù lao năm 2022:** 545.468.985 đồng, Trong đó:

- Phụ cấp Hội đồng quản trị: 364.219.572 đồng
- Phụ cấp Ban kiểm soát và thư kí HĐQT: 181.249.413 đồng

**2. Kế hoạch chi trả thù lao năm 2023:**

**- Hội đồng quản trị**

- + Chủ tịch HĐQT kiêm nhiệm = 20% mức tiền lương của Giám đốc,
- + Chủ tịch HĐQT chuyên trách hưởng lương theo quy chế tiền lương và  
thang bảng lương của Công ty. (Lương, các khoản phụ cấp, hỗ trợ tương đương  
giám đốc, phụ cấp chức vụ theo mức của chủ tịch HĐQT)

- + Thành viên HĐQT = 15% mức tiền lương của Giám đốc,
- + Thư ký HĐQT = 15% mức tiền lương của Kế toán trưởng,

**- Ban kiểm soát**

- + Trưởng ban kiểm soát = 20% Mức tiền lương của kế toán trưởng.
- + Thành viên BKS = 15% mức tiền lương của Kế toán trưởng,

**Kính mong Đại hội đồng cổ đông chấp thuận. Xin trân trọng cảm ơn!**

Nơi nhận:

- TV HĐQT;
- BKS;
- Giám đốc;
- P.TC;
- Lưu HĐQT.







## TỜ TRÌNH

### V/v xin ý kiến bổ sung ngành nghề Kinh doanh

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020 và các văn bản hướng dẫn thi hành;

- Căn cứ Điều lệ tổ chức hoạt động của Công ty Cổ phần khoáng sản Á Châu.

Nhằm phát triển mở rộng sản xuất tại Công ty cổ phần khoáng sản Á Châu. Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Khoáng sản Á Châu kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua việc bổ sung một số ngành nghề kinh doanh của Công ty, nội dung trình như sau:

#### 1. Ngành nghề sản xuất hiện tại

STT	Tên ngành, nghề kinh doanh đề nghị bổ sung	Mã ngành
1	Khai thác đá, cát, sỏi, đất sét	0810
2	Sản xuất và chế biến sản phẩm bột đá trắng siêu mịn các loại làm phụ gia trong các ngành công nghiệp như sơn, nhựa, giấy, cao su, thức ăn chăn nuôi	2399
3	Mua bán sản phẩm bột đá trắng siêu mịn các loại	4669
4	Bán lẻ sản phẩm bột đá Vôi trắng siêu mịn các loại	4799
5	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ	4933

#### 2. Đề nghị bổ sung ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành, nghề kinh doanh đề nghị bổ sung	Mã ngành
1	Sản xuất bột trát tường	3290
2	Sản xuất đá xẻ	2396



3	Bán buôn đá xẻ và các loại vật liệu xây dựng	4663
4	Cho thuê mặt bằng	6810

*Kính mong Đại hội đồng cổ đông chấp thuận. Xin trân trọng cảm ơn!*

*Nơi nhận:*

- Như trên;
- Lưu VT.



Số: 108/TTr- HĐQT

Nghệ An, ngày 14 tháng 05 năm 2023

**TỜ TRÌNH**

V/v xin điều chỉnh giấy chứng nhận đầu tư nâng công suất tại nhà máy

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020 và các văn bản hướng dẫn thi hành;

- Căn cứ Điều lệ tổ chức hoạt động của Công ty Cổ phần khoáng sản Á Châu.

Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Khoáng sản Á Châu kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua việc điều chỉnh giấy chứng nhận đầu tư nâng công suất nhà máy như sau:

**1. Công suất và tổng mức đầu tư hiện tại theo giấy chứng nhận đầu tư**

- Tên dự án: Sản xuất bột đá trắng siêu mịn có tráng phủ và không tráng phủ axit stearic.
- Mục tiêu dự án: Chế biến bột đá trắng siêu mịn và tráng phủ acid stearic.
- Công suất : 45.000 tấn sản phẩm /năm.
- Tổng mức đầu tư: 59.000.000.000 đồng (Năm mươi chín tỷ đồng).

**2. Đề nghị điều chỉnh lại**

- Tên dự án: Sản xuất bột đá trắng siêu mịn có tráng phủ và không tráng phủ axit stearic và các loại sản phẩm đá trắng khác.
- Mục tiêu dự án: Sản xuất bột đá trắng siêu mịn có tráng phủ và không tráng phủ axit stearic và các loại sản phẩm đá trắng khác.
- Công suất : 810.000 tấn sản phẩm /năm.
- Tổng mức đầu tư: 90.300.000.000 đồng (chín mươi ba trăm triệu đồng).

\* Lý do điều chỉnh:

Để phù hợp năng lực sản xuất thực tế hiện nay của đơn vị và dự kiến sản xuất, tiêu thụ thêm các sản phẩm đá trắng khác;

Kính mong Đại hội đồng cổ đông chấp thuận. Xin trân trọng cảm ơn!

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu VT.





Số: *102* /2023/TTr-BKS

Nghệ An, ngày *15* tháng *05* năm 2023

**TỜ TRÌNH**

**V/v Lựa chọn đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2023**

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023

- Căn cứ Luật doanh nghiệp và các văn bản hướng dẫn;  
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Khoáng sản Á Châu.  
Trên cơ sở xem xét các công ty kiểm toán được ủy ban Chứng khoán Nhà nước chấp thuận kiểm toán cho các công ty niêm yết năm 2023, Ban kiểm soát Công ty cổ phần Khoáng sản Á Châu kính trình Đại hội đồng cổ đông biểu quyết thông qua danh sách các công ty kiểm toán sau đây và ủy quyền Ban kiểm soát lựa chọn một trong các công ty kiểm toán trong danh sách này để kiểm toán báo cáo tài chính năm 2023 cho Công ty cổ phần Khoáng sản Á Châu:

1. Công ty TNHH Hãng Kiểm toán AASC (AASC) - Là đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2018, 2019 của công ty.  
- Địa chỉ: Số 1 Lê Phụng Hiểu, Tràng Tiền, Hoàn Kiếm, Hà Nội
2. Công ty TNHH Kiểm toán và Dịch vụ Tin học TP.HCM (AISC) - là đơn vị Kiểm toán BCTC năm 2016, 2017.  
- Chi nhánh tại Hà Nội: Toà nhà VIMECO, đường Phạm Hùng, Cầu Giấy.
3. Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn A&C (A&C) - là đơn vị Kiểm toán BCTC từ năm 2009 đến 2015.  
- Chi nhánh tại Hà Nội: 40 Giảng Võ, Đống Đa, Hà Nội.
4. Công ty TNHH Kiểm toán Quốc tế (iCPA) - là đơn vị kiểm toán BCTC năm 2020, 2021, 2022.  
- Chi nhánh tại Nghệ An: Tầng 18 Tòa nhà Dầu khí Nghệ An - Số 7 Đường Quang Trung, Thành phố Vinh, Tỉnh Nghệ An./.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- TV HĐQT: Ban kiểm soát;
- Giám đốc;
- Phòng tài chính;
- Lưu VT.

**TM. BAN KIỂM SOÁT**

**TRƯỞNG BAN**



**Bùi Nam Anh**



Số: 105/TTr-HĐQT

Nghệ An, ngày 20 tháng 06 năm 2023

## TỜ TRÌNH

V/v báo cáo trình bầu thành viên Hội đồng quản trị, ban kiểm soát  
nhiệm kỳ 2023-2028

Kính trình: Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần Khoáng sản Á Châu

Hội đồng quản trị (HĐQT) Công ty cổ phần Khoáng sản Á Châu nhiệm kỳ 2018 – 2022 xin báo cáo trình bầu thành viên HĐQT, Ban kiểm soát (BKS) như sau:

### 1. Trình số lượng thành viên HĐQT, BKS 2023 – 2028 đề nghị bầu:

- Số lượng thành viên HĐQT: 05 thành viên
- Số lượng thành viên BKS: 03 thành viên

### 2. Trình bầu bổ sung thành viên HĐQT, BKS

Hội đồng quản trị công ty đã ra thông báo số 95 /TB-HĐQT ngày 23/05/2023 về việc đề cử, tự ứng cử bầu thành viên HĐQT, BKS nhiệm kỳ 2023 - 2028.

Đến hết 16h00' ngày 20/06/2023, Hội đồng quản trị ghi nhận đề cử ứng cử như sau:

- Cổ đông Tổng Công ty Hợp tác kinh tế giới thiệu:

Ông Phạm Việt Hùng, Ông Lê Văn Chiến ứng cử thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2023 – 2028; Ông Bùi Nam Anh ứng cử làm thành viên Ban Kiểm soát nhiệm kỳ 2023 - 2028 tại văn bản số 130 /TCT - VP ngày 16 /05/2023.

- Nhóm cổ đông do ông Lê Đình Hùng làm đại diện nắm giữ 307.500 cổ phần chiếm 10,79 % vốn điều lệ, giới thiệu ông Nguyễn Văn Hùng ứng cử thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2023 – 2028 theo biên bản họp nhóm cổ đông ngày 06/06/2023.

- Nhóm cổ đông do ông Lê Anh Tuấn làm đại diện nắm giữ 344.200 cổ phần chiếm 12 % vốn điều lệ, giới thiệu ông Nguyễn Thành Hưng ứng cử thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2023 – 2028; Bà Hà Thị Trang ứng cử thành viên BKS nhiệm kỳ 2023 – 2028 theo biên bản họp nhóm cổ đông ngày 05 /06/2023.

- Nhóm cổ đông do bà Nguyễn Thị Ngân làm đại diện nắm giữ 307.000 cổ phần chiếm 10,8 % vốn điều lệ, giới thiệu bà Nguyễn Thị Ngân ứng cử thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2023 – 2028; Bà Trần Thị Hồng Thái ứng cử thành viên BKS nhiệm kỳ 2023 – 2028 theo biên bản họp nhóm cổ đông ngày 08 /06/2023.

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty cổ phần Khoáng sản Á Châu, HĐQT kính trình ĐHĐCĐ bầu thành viên HĐQT, ban kiểm soát theo danh sách sau:

#### 2.1 Ứng viên bầu HĐQT



TT	Bỏ phiếu	Họ và tên	Lý do
1	Bầu thành viên Hội đồng quản trị	Phạm Việt Hùng	Công ty TNHH 1 TV Tổng Công ty Hợp tác kinh tế, cổ đông chiếm 40% vốn điều lệ cử ông Phạm Việt Hùng ứng cử thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2023-2028.
2	Bầu thành viên Hội đồng quản trị	Lê Văn Chiến	Công ty TNHH 1 TV Tổng Công ty Hợp tác kinh tế, cổ đông chiếm 40% vốn điều lệ cử ông Lê Văn Chiến ứng cử thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2023-2028.
3	Bầu thành viên Hội đồng quản trị	Nguyễn Văn Hùng	- Nhóm cổ đông do ông Lê Đình Hùng làm đại diện chiếm 10,79 % vốn điều lệ, giới thiệu ông Nguyễn Văn Hùng ứng cử thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2023 – 2028
4	Bầu thành viên Hội đồng quản trị	Nguyễn Thành Hưng	- Nhóm cổ đông do ông Lê Anh Tuấn làm đại diện chiếm 12 % vốn điều lệ, giới thiệu ông Nguyễn Thành Hưng ứng cử thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2023 – 2028, theo biên bản họp nhóm cổ đông ngày /06/2023.
5	Bầu thành viên Hội đồng quản trị	Nguyễn Thị Ngân	- Nhóm cổ đông do bà Nguyễn Thị Ngân làm đại diện chiếm 10,8 % vốn điều lệ, giới thiệu bà Nguyễn Thị Ngân ứng cử thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2023 – 2028;

### 2.1 Ứng viên bầu BKS

TT	Bỏ phiếu	Họ và tên	Lý do
1	Bầu thành viên Ban kiểm soát.	Bùi Nam Anh	Công ty TNHH 1 TV Tổng Công ty Hợp tác kinh tế, cổ đông chiếm 40% vốn điều lệ cử



			ông Bùi Nam Anh, ứng cử thành viên BKS nhiệm kỳ 2023-2028
2	Bầu thành viên Ban kiểm soát.	Hà Thị Trang	- Nhóm cổ đông do ông Lê Anh Tuấn làm đại diện chiếm 12 % vốn điều lệ, giới thiệu bà Hà Thị Trang ứng cử thành viên BKS nhiệm kỳ 2023 – 2028, theo biên bản họp nhóm cổ đông ngày /06/2023.
3	Bầu thành viên Ban kiểm soát.	Trần Thị Hồng Thái	- Nhóm cổ đông do bà Nguyễn Thị Ngân làm đại diện chiếm 10,8 % vốn điều lệ, giới thiệu bà Trần Thị Hồng Thái ứng cử thành viên BKS nhiệm kỳ 2023 – 2028;

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, quyết nghị!

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu HĐQT.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**  
**CHỦ TỊCH**



**ĐINH XUÂN TỰ**



**DỰ THẢO**

**QUY CHẾ BẦU  
THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, BAN KIỂM SOÁT NHIỆM KỲ  
2023-2028**

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội thông qua ngày 17 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ vào Điều lệ và quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị, ban kiểm soát Công ty Cổ phần khoáng sản Á Châu đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua ngày 24/04/2021,

Hội đồng quản trị công ty trình Đại hội cổ đông năm 2023 Quy chế bầu thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2023-2028 như sau:

**Chương I  
NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG**

**Điều 1. Mục đích, phạm vi và đối tượng áp dụng**

1. Quy chế này được xác lập nhằm quy định cụ thể các nguyên tắc, phương thức cho việc đề cử, ứng cử và bầu cử thành viên Hội đồng quản trị (HĐQT), Ban Kiểm soát (BKS) Công ty cổ phần khoáng sản Á Châu (Công ty) nhiệm kỳ 2023-2028 tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 (ĐHĐCĐ);

2. Quy chế này áp dụng đối với tất cả các cổ đông sở hữu cổ phần của Công ty được chốt tại thời điểm ngày đăng ký cuối cùng 30/5/2023 và người đại diện theo ủy quyền hợp lệ.

**Điều 2. Quyền và nghĩa vụ của các cổ đông**

1. Mỗi cổ đông, đại diện cổ đông khi tới tham dự phiên họp ĐHĐCĐ đều được nhận một Phiếu bầu cử thành viên HĐQT, BKS, trên phiếu có ghi rõ số lượng cổ phần mà cổ đông, đại diện theo ủy quyền của cổ đông đó nắm giữ và số quyền biểu quyết tương ứng cổ đông được sử dụng để bầu cử.

**2. Nghĩa vụ của cổ đông**

- Tuân thủ các điều kiện và thể thức bầu cử quy định tại Quy chế này và sự hướng dẫn của ban kiểm phiếu, Chủ tọa đại hội.

- Cổ đông, đại diện cổ đông khi được phát Phiếu bầu cử phải kiểm tra lại số cổ phần ghi trên Phiếu bầu cử, nếu có sai sót phải thông báo ngay cho Ban tổ chức tại thời điểm nhận phiếu.



- Nghiêm túc chấp hành Quy chế bầu cử tại phiên họp ĐHĐCĐ, tôn trọng kết quả bỏ phiếu tại Đại hội.

## **Chương II**

### **QUY ĐỊNH VỀ ĐỀ CỬ, ỨNG CỬ VÀ BẦU THÀNH VIÊN HĐQT/BKS NHIỆM KỲ 2023 – 2028**

**Điều 3. Số lượng, tiêu chuẩn thành viên Hội đồng quản trị, ban kiểm soát:**

**1. Số lượng, tiêu chuẩn thành viên Hội đồng quản trị:**

1.1. Số lượng thành viên HĐQT được bầu là 05 thành viên.

1.2. Tiêu chuẩn, điều kiện thành viên HĐQT: Thành viên HĐQT phải đáp ứng các tiêu chuẩn thành viên HĐQT theo quy định tại Điều 155 Luật Doanh nghiệp 2020, Điều lệ Công ty và Quy chế này, cụ thể:

Thành viên HĐQT phải có các tiêu chuẩn và điều kiện sau đây:

+ Không thuộc đối tượng quy định tại khoản 2 Điều 17 của Luật doanh nghiệp 2020.

+ Có trình độ chuyên môn, kinh nghiệm trong quản trị kinh doanh hoặc trong lĩnh vực, ngành, nghề kinh doanh của công ty;

+ Thành viên Hội đồng quản trị công ty có thể đồng thời là thành viên Hội đồng quản trị của công ty khác;

**2. Số lượng, tiêu chuẩn thành viên BKS:**

2.1. Số lượng thành viên BKS được bầu là 03 thành viên

2.2. Tiêu chuẩn, điều kiện thành viên BKS: Thành viên BKS phải đáp ứng các tiêu chuẩn thành viên BKS theo quy định tại Điều 169 Luật Doanh nghiệp 2020, Điều lệ Công ty và Quy chế này, cụ thể:

Thành viên BKS phải có các tiêu chuẩn và điều kiện sau đây:

a) Từ 21 tuổi trở lên, có đủ năng lực hành vi dân sự và Không thuộc đối tượng theo quy định tại khoản 2 Điều 17 của Luật doanh nghiệp;

b) Được đào tạo một trong các chuyên ngành về kinh tế, tài chính, kế toán, kiểm toán, luật, quản trị kinh doanh hoặc chuyên ngành phù hợp với hoạt động kinh doanh của Công ty;

c) Không phải là người có quan hệ gia đình của thành viên Hội đồng quản trị, Giám đốc và người quản lý khác;

d) Không phải là người quản lý Công ty, không nhất thiết phải là cổ đông hoặc người lao động của Công ty;

e) Không được làm việc trong bộ phận kế toán, tài chính của Công ty;

f) Không được là thành viên hay nhân viên của tổ chức kiểm toán được chấp thuận thực hiện kiểm toán các báo cáo tài chính của Công ty trong 03 năm 2020, 2021, 2022.

#### **Điều 4. Quyền đề cử, ứng cử làm thành viên HĐQT, BKS**

Cổ đông hoặc nhóm cổ đông sở hữu từ 10% tổng số cổ phần phổ thông trở lên có quyền đề cử người vào Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát. Việc đề cử thực hiện như sau:

- Các cổ đông phổ thông hợp thành nhóm để đề cử người vào Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát phải thông báo về việc hợp nhóm cho các cổ đông dự họp biết trước khi khai mạc Đại hội đồng cổ đông;

- Căn cứ số lượng thành viên Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát, cổ đông hoặc nhóm cổ đông được quyền đề cử một hoặc một số người theo quyết định của Đại hội đồng cổ đông làm ứng cử viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát. Trường hợp số ứng cử viên được cổ đông hoặc nhóm cổ đông đề cử thấp hơn số ứng cử viên mà họ được quyền đề cử theo quyết định của Đại hội đồng cổ đông thì số ứng cử viên còn lại do Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát và các cổ đông khác đề cử.

#### **Điều 5. Hồ sơ tham gia ứng cử, đề cử để bầu thành viên HĐQT, BKS**

Hồ sơ tham gia ứng cử, đề cử ứng viên để bầu vào HĐQT, BKS bao gồm:

- Đơn ứng cử hoặc Đơn đề cử ứng viên để bầu vào HĐQT, BKS;
- Sơ yếu lý lịch của ứng viên (01 bản gốc);
- Bản sao hợp lệ: Căn cước công dân/CMTND/Hộ chiếu/Hộ khẩu thường trú (hoặc giấy đăng ký tạm trú dài hạn); bằng cấp, văn bằng chứng chỉ đã kê khai trong Sơ yếu lý lịch;
- Giấy ủy quyền và/hoặc Biên bản họp nhóm (nếu ứng cử viên được nhóm ủy quyền).
- Hồ sơ đề cử, ứng cử phải được gửi đến Công ty trước ngày 17h ngày 20/06/2023 Công ty cổ phần Khoáng sản Á Châu
- Địa chỉ: Lô 32 khu C, khu công nghiệp Nam Cẩm, xã Nghi Xá, huyện Nghi Lộc, tỉnh Nghệ An;
- Điện thoại: 02383 791777
- E-mail : amc@amcvina.vn

Trường hợp hồ sơ gửi là bản fax, scan thì phải gửi lại bản gốc khi đăng ký tham dự trước khi Đại hội bắt đầu.

#### **Điều 6. Lựa chọn các ứng cử viên**

Dựa trên Đơn ứng cử, đề cử của các cổ đông/nhóm cổ đông và các hồ sơ kèm theo của các ứng cử viên, Ban tổ chức Đại hội sẽ lập danh sách các ứng cử viên đáp ứng đủ điều kiện theo quy định để đưa vào danh sách để bầu vào thành viên HĐQT, BKS.

#### **Điều 7. Hình thức và phương thức bầu cử**

- Việc bầu cử thành viên HĐQT, BKS của Công ty sẽ được thực hiện theo hình thức trực tiếp, bỏ phiếu kín tại Đại hội theo phương thức bầu dồn phiếu.

- Mỗi cổ đông có tổng số quyền biểu quyết tương ứng với tổng số cổ phần sở hữu (bao gồm cả số cổ phần sở hữu và/hoặc được ủy quyền) nhân với số lượng thành viên được bầu của HĐQT, BKS.

- Cổ đông có quyền dồn hết tổng số quyền biểu quyết của mình cho một ứng cử viên hoặc phân chia tổng số quyền biểu quyết của mình cho một số ứng cử viên.

- Tổng số phiếu biểu quyết cho các ứng cử viên của một cổ đông không được vượt quá tổng số quyền biểu quyết được phép của cổ đông đó.

### **Điều 8. Tổ chức và giám sát bầu cử**

#### 1. Ban kiểm phiếu:

- Việc tổ chức và giám sát bầu cử được ban kiểm phiếu thay mặt cho ĐHĐCĐ thực hiện theo đúng quy định tại Quy chế này;

- Ban kiểm phiếu gồm 01 Tổ trưởng và các thành viên khác do ĐHĐCĐ biểu quyết thông qua;

- Thành viên ban kiểm phiếu không được là người có tên trong danh sách đề cử, ứng cử vào thành viên HĐQT, BKS hoặc người có liên quan theo quy định tại Luật Doanh nghiệp của người có tên trong danh sách đề cử và ứng cử vào HĐQT, BKS.

- Ban kiểm phiếu phải đảm bảo tính chính trực, khách quan, bảo mật thông tin về việc kiểm phiếu và bầu cử

#### 2. Ban kiểm phiếu có nhiệm vụ:

- Chuẩn bị hòm phiếu, phổ biến Quy chế đề cử, ứng cử và bầu cử thành viên HĐQT, BKS, danh sách ứng viên bầu HĐQT, BKS, trình tự bỏ phiếu; hướng dẫn ghi phiếu;

- Hướng dẫn các cổ đông thực hiện bầu thành viên HĐQT, BKS theo quy định tại Quy chế đề cử, ứng cử và bầu cử thành viên HĐQT, BKS;

- Giám sát việc biểu quyết của các cổ đông hoặc người đại diện tham dự Đại hội;

- Tổng hợp số cổ phần biểu quyết theo từng nội dung và thông báo kết quả cho Đoàn chủ tịch và thư ký;

- Tiến hành thu phiếu, kiểm phiếu và báo cáo kết quả bầu cử thành viên HĐQT, BKS trước Đại hội.

### **Điều 9. Phiếu bầu và ghi phiếu bầu**

#### 1. Phiếu bầu

- Phiếu bầu được in thống nhất do Ban tổ chức phát hành, có dấu treo của Công ty; tổng số cổ phần sở hữu/được ủy quyền đại diện, tổng số quyền biểu quyết.

- Cổ đông hoặc đại diện ủy quyền được phát đồng thời phiếu bầu thành viên HĐQT, BKS (sở hữu và được ủy quyền).

- Cổ đông hoặc đại diện ủy quyền khi được phát Phiếu bầu phải kiểm tra lại các thông tin ghi trên Phiếu bầu, nếu có sai sót, cổ đông phải thông báo ngay cho Ban kiểm phiếu để đổi lại Phiếu bầu khác.

- Phiếu bầu hợp lệ khi có đủ các điều kiện sau:

- Phiếu bầu cho ứng viên có tên trong danh sách và trong phạm vi số lượng thành viên cần được bầu đã được Đại hội thông qua;

- Tổng số lượng phiếu bầu cho các ứng viên nhỏ hơn hoặc bằng tổng số quyền biểu quyết được phép của cổ đông đó (bằng số cổ phần nhân với số thành viên được bầu);

- Phiếu bầu không hợp lệ khi thuộc một trong các trường hợp sau:

+ Phiếu không theo mẫu quy định của Công ty, không có dấu treo của Công ty.

+ Phiếu gạch xóa, sửa chữa, các nội dung không theo quy định (trường hợp viết sai phải đổi lại phiếu mới);

+ Phiếu có ghi thêm tên ứng viên không thuộc danh sách ứng cử viên đã được ĐHĐCĐ thống nhất thông qua trước khi tiến hành bỏ phiếu.

+ Phiếu có tổng số quyền đã biểu quyết bầu cho những ứng cử viên vượt quá tổng số quyền được biểu quyết của cổ đông đó (bao gồm quyền sở hữu và được ủy quyền);

+ Phiếu bầu không ghi số lượng phiếu biểu quyết bầu cho bất kỳ ứng cử viên nào.

+ Phiếu bầu cho nhiều ứng viên hơn số lượng cần bầu.

## 2. Cách ghi phiếu bầu

- Cổ đông/đại diện ủy quyền phải tự mình ghi số phiếu biểu quyết bầu cử cho từng ứng cử viên vào ô trống tương ứng trên phiếu bầu.

- Khi bầu cử, cổ đông ghi số phiếu biểu quyết cho từng ứng cử viên mà mình lựa chọn bầu, những ứng cử viên mình không lựa chọn bầu thì cổ đông viết số không (0) vào cột “Số phiếu biểu quyết” trong Phiếu bầu.

- Tổng số phiếu biểu quyết bầu cho các ứng cử viên không được lớn hơn tổng số quyền biểu quyết tương ứng với số cổ phần mà mình sở hữu và đại diện sở hữu.

- Trường hợp ghi sai, cổ đông đề nghị Ban kiểm phiếu đổi phiếu bầu khác.

### **Điều 10. Bỏ phiếu và kiểm phiếu.**

- Việc bỏ phiếu được bắt đầu khi việc phát phiếu bầu cử được hoàn tất và kết thúc khi cổ đông cuối cùng bỏ phiếu bầu vào thùng phiếu.

- Ban kiểm phiếu tiến hành kiểm tra thùng phiếu trước sự chứng kiến của các cổ đông.

- Các cổ đông chỉ bỏ phiếu vào thùng phiếu do Ban kiểm phiếu giám sát.

- Việc kiểm phiếu phải được Ban kiểm phiếu tiến hành ngay sau khi việc bỏ phiếu kết thúc; Ban kiểm phiếu không được gạch xóa, sửa chữa trên Phiếu bầu.

### **Điều 11. Nguyên tắc xác định kết quả bầu cử.**




- Người trúng cử thành viên Hội đồng quản trị, ban kiểm soát được xác định theo số phiếu biểu quyết tính từ cao xuống thấp, bắt đầu từ ứng cử viên có số phiếu biểu quyết cao nhất cho đến khi đủ số lượng thành viên mà Đại hội đã biểu quyết.

- Trường hợp có từ hai ứng cử viên trở lên đạt cùng số phiếu biểu quyết như nhau cho thành viên cuối cùng của HĐQT, BKS thì sẽ tổ chức bầu lại trong số các ứng cử viên có số phiếu biểu quyết bầu ngang nhau để lựa chọn.

**Điều 12: Hiệu lực**

- Quy chế bầu cử này có hiệu lực thực hiện ngay khi được Đại hội đồng cổ đông Công ty tổ chức vào ngày 21 tháng 06 năm 2023 thông qua và chỉ áp dụng cho việc bầu thành viên HĐQT, BKS nhiệm kỳ 2023 - 2028 tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 của Công ty.

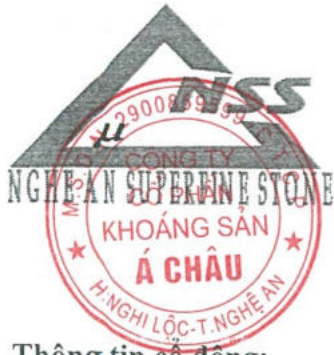
- Quy chế này gồm 02 chương, 12 điều và được đọc công khai trước Đại hội đồng cổ đông để biểu quyết thông qua. 

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH**



**Đinh Xuân Tự**





CÔNG TY CỔ PHẦN KHOÁNG SẢN Á CHÂU

Lô 32 C, KCN Nam Cẩm, Nghi Lộc, Nghệ An

Tel: (084).0238.3791777

E-mail: [amc@amcvina.vn](mailto:amc@amcvina.vn) Website: [www.amcvina.vn](http://www.amcvina.vn)

Nghệ An, ngày 21 tháng 06 năm 2023

## PHIẾU BIỂU QUYẾT

### Thông tin cổ đông:

Họ và tên cổ đông/Tên cơ quan (Nếu là CĐ tổ chức): .....

Số lượng cổ phiếu biểu quyết: .....

### Biểu quyết : ( Kích vào ô tương ứng )

#### 1. Quyết toán tài chính năm 2022

Tán thành  Không tán thành  Không có ý kiến

#### 2. Kế hoạch sản xuất kinh doanh và đầu tư phát triển của năm 2023

Tán thành  Không tán thành  Không có ý kiến

#### 3. Báo cáo của HĐQT năm 2022, nhiệm kỳ 2018 – 2022; phương hướng năm 2023 và nhiệm kỳ 2023 - 2028

Tán thành  Không tán thành  Không có ý kiến

#### 4. Báo cáo của BKS năm 2022, nhiệm kỳ 2018 – 2022; phương hướng năm 2023 và nhiệm kỳ 2023 - 2028

Tán thành  Không tán thành  Không có ý kiến

#### 5. Phương án phân phối lợi nhuận, mức chia cổ tức 2022

Tán thành  Không tán thành  Không có ý kiến

#### 6. Thông qua quyết toán thù lao HĐQT, ban kiểm soát năm 2022 và mức thù lao, tiền lương cho HĐQT và BKS năm 2023

Tán thành  Không tán thành  Không có ý kiến

#### 7. Lựa chọn công ty kiểm toán độc lập để kiểm toán báo cáo tài chính năm 2023

Tán thành  Không tán thành  Không có ý kiến

#### 8. Mở rộng ngành nghề sản xuất kinh doanh

Tán thành  Không tán thành  Không có ý kiến

#### 9. Điều chỉnh giấy chứng nhận đầu tư nâng công suất nhà máy

Tán thành  Không tán thành  Không có ý kiến

Ý kiến khác (nếu Có) : .....

.....

Tôi cam kết chịu trách nhiệm trước pháp luật về sự biểu quyết này./.

(Cổ đông ký tên, ghi rõ họ và tên)





CÔNG TY CỔ PHẦN KHOÁNG SẢN Á CHÂU

Lô 32 C, KCN Nam Cẩm, Nghi Lộc, Nghệ An

Tel: (084).0238.3791777

E-mail: [amc@amcvina.vn](mailto:amc@amcvina.vn) Website: [www.amcvina.vn](http://www.amcvina.vn)

**PHIẾU BẦU THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
NHIỆM KỲ 2023 - 2028**

**Thông tin cổ đông:**

Họ và tên cổ đông: .....

Tên Cơ quan (nếu cổ đông là tổ chức): .....

Số cổ phần sở hữu và đại diện: .....

Tổng số phiếu bầu: .....

**Biểu quyết :**

Phiếu bầu thành viên hội đồng quản trị như sau :

STT	Họ và tên ứng cử viên	Số phiếu bầu
1	PHẠM VIỆT HÙNG	
2	LÊ VĂN CHIẾN	
3	NGUYỄN THÀNH HÙNG	
4	NGUYỄN VĂN HÙNG	
5	NGUYỄN THỊ NGÂN	

Ý kiến khác (nếu có):

.....  
.....

**Lưu ý:**

- Cổ đông ghi số phiếu biểu quyết cho ứng cử viên mà mình lựa chọn bầu, nếu không lựa chọn thì cổ đông viết số không (0) vào cột "Số phiếu biểu quyết" trong Phiếu bầu.
  - Tổng số phiếu bầu cho các ứng viên không vượt quá tổng số cổ phiếu được quyền bầu.
- Tôi cam kết chịu trách nhiệm trước pháp luật về sự biểu quyết này./.

Nghệ An, ngày 21 tháng 06 năm 2023  
(Cổ đông ký tên, ghi rõ họ và tên)





CÔNG TY CỔ PHẦN KHOÁNG SẢN Á CHÂU

Lô 32 C, KCN Nam Cẩm, Nghi Lộc, Nghệ An

Tel: (084).0238.3791777

E-mail: [amc@amcvina.vn](mailto:amc@amcvina.vn) Website: [www.amcvina.vn](http://www.amcvina.vn)

## PHIẾU BẦU THÀNH VIÊN BAN KIỂM SOÁT NHIỆM KỲ 2023 - 2028

### Thông tin cổ đông:

Họ và tên cổ đông: .....

Tên Cơ quan (nếu cổ đông là tổ chức): .....

Số cổ phần sở hữu và đại diện: .....

Tổng số phiếu bầu: .....

### Biểu quyết :

Phiếu bầu thành viên hội đồng quản trị như sau :

STT	Họ và tên ứng cử viên	Số phiếu bầu
1	BÙI NAM ANH	
2	HÀ THỊ TRANG	
3	TRẦN THỊ HỒNG THÁI	

Ý kiến khác (nếu có):

.....  
.....

### Lưu ý:

- Cổ đông ghi số phiếu biểu quyết cho ứng cử viên mà mình lựa chọn bầu, nếu không lựa chọn thì cổ đông viết số không (0) vào cột "Số phiếu biểu quyết" trong Phiếu bầu.
  - Tổng số phiếu bầu cho các ứng viên không vượt quá tổng số cổ phiếu được quyền bầu.
- Tôi cam kết chịu trách nhiệm trước pháp luật về sự biểu quyết này./.

Nghệ An, ngày 21 tháng 06 năm 2023  
(Cổ đông ký tên, ghi rõ họ và tên)

